



Phụ lục I
DANH MỤC CƠ SỞ THUỘC DIỆN
QUẢN LÝ VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY
(Kèm theo Nghị định số 136 /2020/NĐ-CP
ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ)

1. Trụ sở cơ quan nhà nước các cấp.
2. Nhà chung cư; nhà tập thể, nhà ở ký túc xá; nhà hỗn hợp.
3. Nhà trẻ, trường mẫu giáo, mầm non; trường tiểu học, trung học cơ sở; trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học; trường cao đẳng, đại học, học viện; trường trung cấp chuyên nghiệp; trường dạy nghề; cơ sở giáo dục thường xuyên; cơ sở giáo dục khác được thành lập theo Luật Giáo dục.
4. Bệnh viện; phòng khám đa khoa, khám chuyên khoa, nhà điều dưỡng, phục hồi chức năng, chỉnh hình, nhà dưỡng lão, cơ sở phòng chống dịch bệnh, trung tâm y tế, cơ sở y tế khác được thành lập theo Luật Khám bệnh, chữa bệnh.
5. Nhà hát, rạp chiếu phim, rạp xiếc; trung tâm hội nghị, tổ chức sự kiện; nhà văn hóa, cơ sở kinh doanh dịch vụ karaoke, vũ trường; quán bar, câu lạc bộ, thẩm mỹ viện, kinh doanh dịch vụ xoa bóp, công viên giải trí, vườn thú, thủy cung.
6. Chợ; trung tâm thương mại, điện máy; siêu thị; cửa hàng bách hoá; cửa hàng tiện ích; nhà hàng, cửa hàng ăn uống.
7. Khách sạn, nhà khách, nhà nghỉ; nhà trọ, cơ sở lưu trú khác được thành lập theo Luật Du lịch.
8. Nhà làm việc của các doanh nghiệp, tổ chức chính trị, xã hội.
9. Bảo tàng, thư viện; nhà triển lãm; nhà trưng bày, nhà lưu trữ, nhà sách, nhà hội chợ; cơ sở tôn giáo.
10. Bưu điện, cơ sở truyền thanh, truyền hình, viễn thông; nhà lắp đặt thiết bị thông tin; trung tâm lưu trữ, quản lý dữ liệu.
11. Sân vận động; nhà thi đấu thể thao; cung thể thao trong nhà; trung tâm thể dục, thể thao; trường đua, trường bắn; cơ sở thể thao khác được thành lập theo Luật Thể dục, thể thao.

12. Cảng hàng không; đài kiểm soát không lưu; bến cảng biển; cảng cạn; cảng thủy nội địa; bến xe khách; trạm dừng nghỉ; nhà ga đường sắt; nhà chờ cáp treo vận chuyển người; công trình tàu điện ngầm; cơ sở đăng kiểm phương tiện giao thông cơ giới; cửa hàng kinh doanh, sửa chữa, bảo dưỡng ô tô, mô tô, xe gắn máy.

13. Gara để xe ô tô, bãi trông giữ xe được thành lập theo quy định của pháp luật.

14. Hàm đường bộ, hàm đường sắt có chiều dài từ 500 m trở lên.

15. Cơ sở hạt nhân; cơ sở sản xuất, kinh doanh, bảo quản, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ; kho vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ; cảng xuất, nhập vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ; kho vũ khí, công cụ hỗ trợ.

16. Cơ sở khai thác, chế biến, sản xuất, vận chuyển, kinh doanh, bảo quản dầu mỏ và sản phẩm dầu mỏ, khí đốt trên đất liền; kho dầu mỏ và sản phẩm dầu mỏ, kho khí đốt; cảng xuất, nhập dầu mỏ và sản phẩm dầu mỏ, khí đốt; cửa hàng kinh doanh xăng dầu, cửa hàng kinh doanh chất lỏng dễ cháy; cửa hàng kinh doanh khí đốt.

17. Cơ sở công nghiệp có hạng nguy hiểm cháy, nổ A, B, C, D, E.

18. Nhà máy điện; trạm biến áp có điện áp từ 110 kV trở lên.

19. Hàm có hoạt động sản xuất, bảo quản, sử dụng chất cháy, nổ; kho hàng hóa, vật tư cháy được hoặc hàng hóa, vật tư không cháy đựng trong các bao bì cháy được; bãi chứa hàng hóa, vật tư, phế liệu cháy được có diện tích từ 500 m² trở lên.

20. Cơ sở khác không thuộc danh mục từ mục 1 đến mục 19 có trạm cấp xăng dầu nội bộ hoặc có sử dụng hệ thống cấp khí đốt trung tâm có tổng lượng khí sử dụng từ 70kg trở lên.

21. Nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh hàng hóa, chất dễ cháy, hàng hóa đựng trong bao bì cháy được của hộ gia đình./.



Phụ lục II

DANH MỤC CƠ SỞ CÓ NGUY HIỂM VỀ CHÁY, NỔ

(Kèm theo Nghị định số 136/2020/NĐ-CP
ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ)

1. Trụ sở cơ quan nhà nước các cấp cao từ 10 tầng trở lên hoặc có tổng khối tích của các khối nhà làm việc từ 25.000 m³ trở lên.
2. Nhà chung cư, nhà tập thể, nhà ở ký túc xá cao từ 7 tầng trở lên hoặc có tổng khối tích từ 10.000 m³ trở lên; nhà hỗn hợp cao từ 5 tầng trở lên hoặc có tổng khối tích từ 5.000 m³ trở lên.
3. Nhà trẻ, trường mẫu giáo, mầm non có từ 350 cháu trở lên hoặc có tổng khối tích các khối nhà học tập, phục vụ học tập từ 5.000 m³ trở lên; trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có tổng khối tích các khối nhà học tập, phục vụ học tập từ 5.000 m³ trở lên; trường cao đẳng, đại học, học viện, trường trung cấp chuyên nghiệp, trường dạy nghề, cơ sở giáo dục thường xuyên cao từ 7 tầng trở lên hoặc có tổng khối tích các khối nhà học tập, phục vụ học tập từ 10.000 m³ trở lên; cơ sở giáo dục khác được thành lập theo Luật Giáo dục có tổng khối tích từ 5.000 m³ trở lên.
4. Bệnh viện có từ 250 giường bệnh trở lên; phòng khám đa khoa, khám chuyên khoa, nhà điều dưỡng, phục hồi chức năng, chỉnh hình, nhà dưỡng lão, cơ sở phòng chống dịch bệnh, trung tâm y tế, cơ sở y tế khác được thành lập theo Luật Khám bệnh, chữa bệnh cao từ 5 tầng trở lên hoặc có tổng khối tích từ 5.000 m³ trở lên.
5. Nhà hát, rạp chiếu phim, rạp xiếc có từ 600 chỗ ngồi trở lên; trung tâm hội nghị, tổ chức sự kiện cao từ 5 tầng trở lên hoặc có tổng khối tích của các nhà tổ chức hội nghị, sự kiện từ 10.000 m³ trở lên; nhà văn hóa, cơ sở kinh doanh dịch vụ karaoke, vũ trường, quán bar, câu lạc bộ, thẩm mỹ viện, kinh doanh dịch vụ xoa bóp, công viên giải trí, vườn thú, thủy cung có khối tích từ 5.000 m³ trở lên.
6. Chợ hạng 1, chợ hạng 2; trung tâm thương mại, điện máy, siêu thị, cửa hàng bách hoá, cửa hàng tiện ích, nhà hàng, cửa hàng ăn uống có tổng diện tích kinh doanh từ 500 m² trở lên hoặc có khối tích từ 5.000 m³ trở lên.
7. Khách sạn, nhà khách, nhà nghỉ, nhà trọ, cơ sở lưu trú khác được thành lập theo Luật Du lịch cao từ 7 tầng trở lên hoặc có tổng khối tích của các khối nhà phục vụ lưu trú từ 10.000 m³ trở lên.
8. Nhà làm việc của doanh nghiệp, tổ chức chính trị, xã hội cao từ 7 tầng trở lên hoặc có tổng khối tích của các khối nhà làm việc từ 10.000 m³ trở lên.
9. Bảo tàng, thư viện, triển lãm, nhà trưng bày, nhà lưu trữ, nhà sách, nhà hội chợ có khối tích từ 10.000 m³ trở lên.

10. Bưu điện, cơ sở truyền thanh, truyền hình, viễn thông cao từ 5 tầng trở lên hoặc có khối tích của khối nhà chính từ 10.000 m³ trở lên; nhà lắp đặt thiết bị thông tin, trung tâm lưu trữ, quản lý dữ liệu có khối tích từ 5.000 m³ trở lên.

11. Sân vận động có sức chứa từ 40.000 chỗ ngồi trở lên; nhà thi đấu thể thao; cung thể thao trong nhà có sức chứa từ 500 chỗ ngồi trở lên; trung tâm thể dục thể thao, trường đua, trường bắn có tổng khối tích của các nhà thể thao từ 10.000 m³ trở lên hoặc có sức chứa từ 5.000 chỗ trở lên; cơ sở thể thao khác được thành lập theo Luật Thể dục, thể thao có khối tích từ 5.000 m³ trở lên.

12. Cảng hàng không; đài kiểm soát không lưu; bến cảng biển; cảng cạn; cảng thủy nội địa loại I, loại II; bến xe khách loại 1, loại 2; trạm dừng nghỉ loại 1; nhà ga đường sắt, nhà chờ cáp treo vận chuyển người có khối tích từ 5.000 m³ trở lên; công trình tàu điện ngầm; cơ sở đăng kiểm phương tiện giao thông cơ giới; cửa hàng kinh doanh, sửa chữa, bảo dưỡng ô tô, mô tô, xe gắn máy có diện tích kinh doanh từ 500 m² trở lên hoặc có khối tích từ 5.000 m³ trở lên.

13. Gara để xe có sức chứa từ 10 xe ô tô trở lên.


14. Cơ sở hạt nhân; cơ sở sản xuất, kinh doanh, bảo quản, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ; kho vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ; cảng xuất, nhập vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ; kho vũ khí, công cụ hỗ trợ.

15. Cơ sở khai thác, chế biến, sản xuất, vận chuyển, kinh doanh, bảo quản dầu mỏ và sản phẩm dầu mỏ, khí đốt trên đất liền; kho dầu mỏ và sản phẩm dầu mỏ, kho khí đốt; cảng xuất, nhập dầu mỏ và sản phẩm dầu mỏ, khí đốt; cửa hàng kinh doanh xăng dầu; cửa hàng kinh doanh chất lỏng dễ cháy, cửa hàng kinh doanh khí đốt có tổng lượng khí tồn chứa từ 200 kg trở lên.

16. Cơ sở công nghiệp có hạng nguy hiểm cháy, nổ A, B có tổng khối tích của các khối nhà có dây chuyền công nghệ sản xuất chính từ 5.000 m³ trở lên; hạng nguy hiểm cháy, nổ C có tổng khối tích của các khối nhà có dây chuyền công nghệ sản xuất chính từ 10.000 m³ trở lên; hạng nguy hiểm cháy, nổ D, E có tổng khối tích của các khối nhà có dây chuyền công nghệ sản xuất chính từ 15.000 m³ trở lên.

17. Nhà máy điện; trạm biến áp có điện áp từ 110 kV trở lên.

18. Hàm có hoạt động sản xuất, bảo quản, sử dụng chất cháy, nổ có tổng khối tích từ 5.000 m³ trở lên; kho hàng hóa, vật tư cháy được hoặc hàng hóa vật tư không cháy đựng trong các bao bì cháy được có tổng khối tích từ 5.000 m³ trở lên./.



Phụ lục III
DANH MỤC CƠ SỞ DO CƠ QUAN CÔNG AN QUẢN LÝ
(Kèm theo Nghị định số 136/2020/NĐ-CP
ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ)

1. Trụ sở cơ quan nhà nước từ cấp huyện trở lên.
2. Nhà chung cư cao từ 5 tầng trở lên hoặc có khối tích từ 5.000 m³ trở lên; nhà tập thể, nhà ở ký túc xá cao từ 5 tầng trở lên hoặc có khối tích từ 2.500 m³ trở lên; nhà hỗn hợp cao từ 5 tầng trở lên hoặc có khối tích từ 1.500 m³ trở lên.
3. Nhà trẻ, trường mẫu giáo, mầm non có từ 100 cháu trở lên hoặc có tổng khối tích từ 1.000 m³ trở lên; trường tiểu học, trung học cơ sở có tổng khối tích từ 2.000 m³ trở lên; trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học; trường cao đẳng, đại học, học viện; trường trung cấp chuyên nghiệp; trường dạy nghề; cơ sở giáo dục thường xuyên; cơ sở giáo dục khác được thành lập theo Luật Giáo dục có tổng khối tích từ 1.000 m³ trở lên.
4. Bệnh viện; phòng khám đa khoa, khám chuyên khoa, nhà điều dưỡng, phục hồi chức năng, chỉnh hình, nhà dưỡng lão, cơ sở phòng chống dịch bệnh, trung tâm y tế, cơ sở y tế khác được thành lập theo Luật Khám bệnh, chữa bệnh cao từ 3 tầng trở lên hoặc có tổng khối tích từ 1.000 m³ trở lên.
5. Nhà hát, rạp chiếu phim, rạp xiếc; trung tâm hội nghị, tổ chức sự kiện cao từ 3 tầng trở lên hoặc có tổng khối tích từ 1.500 m³ trở lên; nhà văn hóa, cơ sở kinh doanh dịch vụ karaoke, vũ trường cao từ 3 tầng trở lên hoặc khối tích từ 1.000 m³ trở lên; quán bar, câu lạc bộ, thẩm mỹ viện, kinh doanh dịch vụ xoa bóp, công viên giải trí, vườn thú, thủy cung cao từ 3 tầng trở lên hoặc có tổng khối tích từ 1.500 m³ trở lên.
6. Chợ hạng 1, chợ hạng 2; trung tâm thương mại, điện máy, siêu thị, cửa hàng bách hoá, cửa hàng tiện ích, nhà hàng, cửa hàng ăn uống có tổng diện tích kinh doanh từ 300 m² trở lên hoặc có khối tích từ 1.000 m³.
7. Khách sạn, nhà khách, nhà nghỉ cao từ 5 tầng trở lên hoặc có khối tích từ 1.500 m³ trở lên; nhà trọ, cơ sở lưu trú khác được thành lập theo Luật Du lịch cao từ 3 tầng trở lên hoặc có khối tích từ 1.000 m³ trở lên.
8. Nhà làm việc của doanh nghiệp, tổ chức chính trị, xã hội cao từ 5 tầng trở lên hoặc có tổng khối tích từ 1.500 m³ trở lên.
9. Bảo tàng, thư viện, triển lãm, nhà trưng bày, nhà lưu trữ, nhà sách, nhà hội chợ có khối tích từ 1.500 m³ trở lên; cơ sở tôn giáo có khối tích từ 5.000 m³ trở lên.
10. Bưu điện, cơ sở truyền thanh, truyền hình, viễn thông cao từ 3 tầng trở lên hoặc có khối tích từ 1.500 m³ trở lên; nhà lắp đặt thiết bị thông tin, trung tâm lưu trữ, quản lý dữ liệu có khối tích từ 1.000 m³ trở lên.

11. Sân vận động; nhà thi đấu thể thao, cung thể thao trong nhà; trung tâm thể dục, thể thao; trường đua, trường bắn; cơ sở thể thao khác được thành lập theo Luật Thể dục, thể thao có khối tích từ 1.500 m³ trở lên.

12. Cảng hàng không; đài kiểm soát không lưu; bến cảng biển; cảng cạn; cảng thủy nội địa; bến xe khách; trạm dừng nghỉ; nhà ga đường sắt, nhà chờ cáp treo vận chuyển người; công trình tàu điện ngầm; cơ sở đăng kiểm phương tiện giao thông cơ giới; cửa hàng kinh doanh, sửa chữa, bảo dưỡng ô tô, mô tô, xe gắn máy có diện tích kinh doanh từ 500 m² trở lên hoặc có khối tích từ 5.000 m³ trở lên.

13. Gara để xe có sức chứa từ 10 xe ô tô trở lên; bãi trông giữ xe được thành lập theo quy định của pháp luật có sức chứa từ 20 xe ô tô trở lên.

14. Hàm đường bộ, hàm đường sắt có chiều dài từ 500 m trở lên.

15. Cơ sở hạt nhân; cơ sở sản xuất, kinh doanh, bảo quản, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ; kho vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ; cảng xuất, nhập vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ; kho vũ khí, công cụ hỗ trợ.

16. Cơ sở khai thác, chế biến, sản xuất, vận chuyển, kinh doanh, bảo quản dầu mỏ và sản phẩm dầu mỏ, khí đốt trên đất liền; kho dầu mỏ và sản phẩm dầu mỏ, kho khí đốt; cảng xuất, nhập dầu mỏ và sản phẩm dầu mỏ, khí đốt; cửa hàng kinh doanh xăng dầu; cửa hàng kinh doanh chất lỏng dễ cháy, cửa hàng kinh doanh khí đốt có tổng lượng khí tồn chứa từ 150 kg trở lên.

17. Cơ sở công nghiệp có hạng nguy hiểm cháy, nổ A, B; hạng nguy hiểm cháy, nổ C có tổng khối tích của các khối nhà có dây chuyền công nghệ sản xuất chính từ 2.500 m³ trở lên; hạng nguy hiểm cháy, nổ D, E có tổng khối tích của các khối nhà có dây chuyền công nghệ sản xuất chính từ 5.000 m³ trở lên.

18. Nhà máy điện; trạm biến áp có điện áp từ 110 kV trở lên.

19. Hàm có hoạt động sản xuất, bảo quản, sử dụng chất cháy, nổ có tổng khối tích từ 1.500 m³ trở lên; kho hàng hóa, vật tư cháy được hoặc hàng hóa vật tư không cháy đựng trong các bao bì cháy được có tổng khối tích từ 1.500 m³ trở lên; bãi chứa hàng hóa, vật tư, phế liệu cháy được có diện tích từ 1.000 m² trở lên.

20. Cơ sở khác không thuộc danh mục từ mục 1 đến mục 19 có trạm cấp xăng dầu nội bộ hoặc có sử dụng hệ thống cấp khí đốt trung tâm có tổng lượng khí sử dụng từ 70 kg trở lên.

21. Nhà để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh hàng hóa, chất dễ cháy, hàng hóa đựng trong bao bì cháy được của hộ gia đình có tổng diện tích sản xuất, kinh doanh từ 300 m² trở lên./.

Phụ lục IV
DANH MỤC CƠ SỞ DO ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ QUẢN LÝ
(Kèm theo Nghị định số: 136/2020/NĐ-CP
ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ)

1. Trụ sở cơ quan nhà nước cấp xã.
2. Nhà chung cư cao dưới 5 tầng và có khối tích dưới 5.000 m³; nhà tập thể, nhà ở ký túc xá cao dưới 5 tầng và có tổng khối tích dưới 2.500 m³; nhà hỗn hợp cao dưới 5 tầng và có tổng khối tích dưới 1.500 m³.
3. Nhà trẻ, trường mẫu giáo, mầm non có dưới 100 cháu và có tổng khối tích dưới 1.000 m³; trường tiểu học, trung học cơ sở có tổng khối tích các khối nhà học tập, phục vụ học tập dưới 2.000 m³; cơ sở giáo dục khác được thành lập theo Luật Giáo dục có khối tích dưới 1.000 m³.
4. Phòng khám đa khoa, khám chuyên khoa, nhà điều dưỡng, phục hồi chức năng, chỉnh hình, nhà dưỡng lão, cơ sở phòng chống dịch bệnh, trung tâm y tế, cơ sở y tế khác được thành lập theo Luật Khám bệnh, chữa bệnh cao dưới 3 tầng và có tổng khối tích dưới 1.000 m³.
5. Trung tâm hội nghị, tổ chức sự kiện cao dưới 3 tầng hoặc có tổng khối tích dưới 1.500 m³; nhà văn hóa, cơ sở kinh doanh dịch vụ karaoke, vũ trường cao dưới 3 tầng và có tổng khối tích dưới 1.000 m³; quán bar, câu lạc bộ, thẩm mỹ viện, kinh doanh dịch vụ xoa bóp, công viên giải trí, vườn thú, thủy cung có khối tích dưới 1.500 m³.
6. Chợ hạng 3; trung tâm thương mại, điện máy, siêu thị, cửa hàng bách hoá, cửa hàng tiện ích, nhà hàng, cửa hàng ăn uống có diện tích kinh doanh dưới 300 m² và có khối tích dưới 1.000 m³.
7. Khách sạn, nhà khách, nhà nghỉ cao dưới 5 tầng và có tổng khối tích dưới 1.500 m³; nhà trọ, cơ sở lưu trú khác được thành lập theo Luật Du lịch cao dưới 3 tầng và có tổng khối tích dưới 1.000 m³.
8. Nhà làm việc của doanh nghiệp, tổ chức chính trị, xã hội cao dưới 5 tầng và có khối tích dưới 1.500 m³.
9. Bảo tàng, thư viện, triển lãm, nhà trưng bày, nhà lưu trữ, nhà sách, nhà hội chợ có khối tích dưới 1.500 m³; cơ sở tôn giáo có khối tích dưới 5.000 m³.
10. Bưu điện, cơ sở truyền thanh, truyền hình, viễn thông cao dưới 3 tầng và có khối tích dưới 1.500 m³; nhà lắp đặt thiết bị thông tin có khối tích dưới 1.000 m³; trung tâm lưu trữ, quản lý dữ liệu có khối tích dưới 1.000 m³.
11. Cơ sở thể thao được thành lập theo Luật Thể dục, thể thao có khối tích dưới 1.500 m³.

12. Cửa hàng kinh doanh, sửa chữa, bảo dưỡng ô tô, mô tô, xe gắn máy có diện tích kinh doanh dưới 500 m^2 và có khối tích dưới 5.000 m^3

13. Gara để xe trong nhà có sức chứa dưới 10 xe ô tô; bãi trông giữ xe được thành lập theo quy định của pháp luật có sức chứa dưới 20 xe ô tô.

14. Cửa hàng kinh doanh chất lỏng dễ cháy, cửa hàng kinh doanh khí đốt có tổng lượng khí tồn chứa dưới 150 kg.

15. Cơ sở công nghiệp có hạng nguy hiểm cháy, nổ C có tổng khối tích của các khối nhà có dây chuyền công nghệ sản xuất chính dưới 2.500 m^3 ; hạng nguy hiểm cháy, nổ D, E có tổng khối tích của các khối nhà có dây chuyền công nghệ sản xuất chính dưới 5.000 m^3 .

16. Hầm có hoạt động sản xuất, bảo quản, sử dụng chất cháy, nổ có tổng khối tích dưới 1.500 m^3 ; kho hàng hóa, vật tư cháy được hoặc hàng hóa, vật tư không cháy đựng trong các bao bì cháy được có tổng khối tích dưới 1.500 m^3 ; bãi chứa hàng hóa, vật tư, phế liệu cháy được có diện tích dưới 1.000 m^2 .

17. Nhà để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh hàng hóa, chất dễ cháy, hàng hóa đựng trong bao bì cháy được của hộ gia đình có tổng diện tích sản xuất, kinh doanh dưới 300 m^2 ./.



Phụ lục V
DANH MỤC DỰ ÁN, CÔNG TRÌNH,
PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG CƠ GIỚI THUỘC DIỆN
THẨM DUYỆT THIẾT KẾ VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY
(Kèm theo Nghị định số: 136 /2020/NĐ-CP
ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ)

1. Trụ sở cơ quan nhà nước các cấp cao từ 7 tầng trở lên hoặc có tổng khối tích từ 5.000 m³ trở lên.
2. Nhà chung cư, nhà tập thể, nhà ở ký túc xá cao 7 tầng trở lên hoặc có tổng khối tích từ 5.000 m³ trở lên; nhà hỗn hợp cao từ 7 tầng trở lên hoặc có tổng khối tích từ 5.000 m³ trở lên.
3. Nhà trẻ, trường mẫu giáo, mầm non có từ 100 cháu trở lên hoặc có tổng khối tích 3.000 m³ trở lên; trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có tổng khối tích từ 5.000 m³ trở lên; trường cao đẳng, đại học, học viện, trường trung cấp chuyên nghiệp, trường dạy nghề, cơ sở giáo dục thường xuyên, cơ sở giáo dục khác được thành lập theo Luật Giáo dục cao từ 5 tầng trở lên hoặc có tổng khối tích từ 5.000 m³ trở lên.
4. Bệnh viện; phòng khám đa khoa, khám chuyên khoa, nhà điều dưỡng, phục hồi chức năng, chỉnh hình, nhà dưỡng lão, cơ sở phòng chống dịch bệnh, trung tâm y tế, cơ sở y tế khác được thành lập theo Luật Khám bệnh, chữa bệnh cao từ 5 tầng trở lên hoặc có tổng khối tích từ 3.000 m³ trở lên.
5. Nhà hát, rạp chiếu phim, rạp xiếc có từ 300 chỗ ngồi trở lên; trung tâm hội nghị, tổ chức sự kiện cao từ 5 tầng trở lên hoặc có tổng khối tích từ 5.000 m³ trở lên; nhà văn hóa, cơ sở kinh doanh dịch vụ karaoke, vũ trường, quán bar, câu lạc bộ, thẩm mỹ viện, kinh doanh dịch vụ xoa bóp, công viên giải trí, vườn thú, thủy cung cao từ 3 tầng trở lên hoặc có tổng khối tích từ 1.500 m³ trở lên.
6. Chợ, trung tâm thương mại, điện máy, siêu thị, cửa hàng bách hóa, cửa hàng tiện ích, nhà hàng, cửa hàng ăn uống có tổng khối tích từ 3.000 m³ trở lên.
7. Khách sạn, nhà khách, nhà nghỉ, nhà trọ, cơ sở lưu trú khác được thành lập theo Luật Du lịch cao từ 7 tầng trở lên hoặc có tổng khối tích từ 5.000 m³ trở lên.
8. Nhà làm việc của doanh nghiệp, tổ chức chính trị, xã hội cao từ 7 tầng trở lên hoặc có tổng khối tích từ 5.000 m³ trở lên.
9. Bảo tàng, thư viện, triển lãm, nhà trưng bày, nhà lưu trữ, nhà sách, nhà hội chợ có tổng khối tích từ 5.000 m³ trở lên.
10. Bưu điện, cơ sở truyền thanh, truyền hình, viễn thông, nhà lắp đặt thiết bị thông tin, trung tâm lưu trữ, quản lý dữ liệu cao từ 5 tầng trở lên hoặc có tổng khối tích từ 5.000 m³ trở lên.

11. Sân vận động có sức chứa từ 5.000 chỗ ngồi trở lên; nhà thi đấu thể thao, cung thể thao trong nhà, trung tâm thể dục, thể thao, trường đua, trường bắn, cơ sở thể thao khác được thành lập theo Luật Thể dục, thể thao có sức chứa từ 5.000 chỗ ngồi trở lên hoặc có tổng khối tích từ 5.000 m³ trở lên.

12. Cảng hàng không; đài kiểm soát không lưu; bến cảng biển; cảng cạn; cảng thủy nội địa; nhà chờ bến xe ô tô, nhà ga đường sắt, nhà chờ cáp treo vận chuyển người, trạm dừng nghỉ có tổng khối tích từ 1.500 m³ trở lên; công trình tàu điện ngầm; cơ sở đăng kiểm phương tiện giao thông cơ giới, cửa hàng kinh doanh, sửa chữa, bảo dưỡng ô tô, mô tô, xe gắn máy có diện tích kinh doanh từ 500 m² trở lên hoặc có khối tích từ 5.000 m³ trở lên.

13. Gara để xe ô tô trong nhà có tổng khối tích từ 3.000 m³ trở lên.

14. Hàm đường bộ có chiều dài từ 500 m trở lên; hầm đường sắt có chiều dài từ 1.000 m trở lên.

15. Cơ sở hạt nhân; cơ sở sản xuất, kinh doanh, bảo quản, vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ; kho vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ; cảng xuất, nhập vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ; kho vũ khí, công cụ hỗ trợ.

16. Cơ sở khai thác, chế biến, sản xuất, vận chuyển, kinh doanh, bảo quản dầu mỏ và sản phẩm dầu mỏ, khí đốt trên đất liền; kho dầu mỏ và sản phẩm dầu mỏ, kho khí đốt; cảng xuất, nhập dầu mỏ và sản phẩm dầu mỏ, khí đốt; cửa hàng kinh doanh xăng dầu, trạm cấp xăng dầu nội bộ có từ 01 cột bơm trở lên; cơ sở kinh doanh khí đốt, hệ thống cấp khí đốt trung tâm có tổng lượng khí tồn chứa từ 200 kg trở lên.

17. Cơ sở công nghiệp có hạng nguy hiểm cháy, nổ A, B có tổng khối tích từ 1.500 m³ trở lên; hạng nguy hiểm cháy, nổ C, D, E có tổng khối tích từ 5.000 m³ trở lên.

18. Nhà máy điện; trạm biến áp có điện áp từ 110 kV trở lên.

19. Hầm có hoạt động sản xuất, bảo quản, sử dụng chất cháy, nổ và có tổng khối tích từ 1.000 m³ trở lên. Nhà kho hàng hóa, vật tư cháy được hoặc có bao bì cháy được có tổng khối tích từ 3.000 m³ trở lên.

20. Công trình hạ tầng kỹ thuật có liên quan đến phòng cháy và chữa cháy của đô thị, khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao và các khu chức năng khác theo Luật Quy hoạch thuộc thẩm quyền phê duyệt của cấp huyện trở lên.

21. Phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy: Phương tiện giao thông đường sắt, phương tiện đường thủy có chiều dài từ 20 m trở lên vận chuyển hành khách, vận chuyển xăng, dầu, chất lỏng dễ cháy, khí cháy, vật liệu nổ, hóa chất có nguy hiểm về cháy, nổ./.



Phụ lục VI DANH MỤC PHƯƠNG TIỆN PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

(Kèm theo Nghị định số 136/2020/NĐ-CP
ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ)

1. Phương tiện chữa cháy cơ giới

a) Xe chữa cháy: Xe chữa cháy có xitec, xe chữa cháy không có xitec, xe chữa cháy sân bay, xe chữa cháy rừng, xe chữa cháy hóa chất (bột, chất tạo bọt, khí), xe chữa cháy đường hầm, xe chữa cháy đường sắt, xe chữa cháy lưỡng cư;

b) Các loại xe chuyên dùng phục vụ chữa cháy: Xe thang; xe nâng; xe chỉ huy; xe trung tâm thông tin chỉ huy; xe khám nghiệm hiện trường cháy; xe chiếu sáng chữa cháy; xe trạm bơm; xe chở nước; xe chở phương tiện; xe chở quân; xe chở hóa chất; xe cứu nạn, cứu hộ; xe hút khói; xe sửa chữa, bảo dưỡng kỹ thuật; xe hậu cần; xe cầu; xe xử lý hóa chất độc hại, sinh học và hạt nhân; xe cung cấp chất khí chữa cháy; xe chở và nạp bình khí thở chữa cháy; xe chở vòi chữa cháy; xe tiếp nhiên liệu; xe cứu thương; mô tô chữa cháy;

c) Máy bay chữa cháy; tàu chữa cháy; xuồng chữa cháy; ca nô chữa cháy; các cấu trúc nổi chữa cháy khác có động cơ;

d) Các loại máy bơm chữa cháy;

đ) Các loại phương tiện cơ giới khác: Máy nạp khí sạch; thiết bị cưa, cắt, khoan, đục, đập, tời, kéo, banh, kích, nâng (có sử dụng động cơ) thiết bị xử lý thực bì (máy cắt thực bì, máy cắt cỏ); quạt thổi khói; quạt hút khói; máy phát điện; máy thổi gió; bình chữa cháy đeo vai có động cơ.

2. Phương tiện chữa cháy thông dụng

a) Vòi, ống hút chữa cháy;

b) Lăng chữa cháy;

c) Đầu nổi, ba chạc, hai chạc chữa cháy, Ezectơ;

d) Trụ nước, cột lấy nước chữa cháy;

đ) Thang chữa cháy;

e) Bình chữa cháy các loại: Bột, bọt, khí, gốc nước.

3. Chất chữa cháy các loại: Hóa chất chữa cháy gốc nước, bột chữa cháy, khí chữa cháy, chất tạo bọt chữa cháy.

4. Chất hoặc vật liệu chống cháy; vật liệu ngăn cháy, cửa ngăn cháy, kính ngăn cháy, vách ngăn cháy, van ngăn cháy; màn, rèm ngăn cháy.

5. Thiết bị thuộc hệ thống báo cháy: Tủ trung tâm báo cháy, đầu báo cháy các loại, thiết bị cảnh báo cháy sớm, modul các loại, chuông báo cháy, đèn báo cháy, nút báo cháy, nút ấn báo cháy, hệ thống âm thanh báo cháy và hướng dẫn thoát nạn.

6. Thiết bị thuộc hệ thống chữa cháy (bằng khí, sol-khí, nước, bột, bọt): Tủ điều khiển chữa cháy; chuông, còi, đèn, bảng cảnh báo xả chất chữa cháy; van báo động, van tràn ngập, van giám sát, van chọn vùng, công tắc áp lực, công tắc dòng chảy; ống phi kim loại dùng trong hệ thống cấp nước chữa cháy tự động, ống mềm dùng cho đầu phun chữa cháy; họng tiếp nước chữa cháy (họng chò), đầu phun chất chữa cháy các loại; chai, thiết bị chứa khí, sol-khí, bột, bọt chữa cháy các loại.

7. Đèn chỉ dẫn thoát nạn, đèn chiếu sáng sự cố.

8. Trang phục và thiết bị bảo hộ cá nhân

a) Quần, áo, mũ, ủng, găng tay, giày, thắt lưng, kính, khẩu trang chữa cháy; quần, áo, mũ, ủng, găng tay, giày cách nhiệt; ủng, găng tay cách điện; thiết bị chiếu sáng cá nhân;

b) Mặt nạ lọc độc; mặt nạ phòng độc cách ly; thiết bị hỗ trợ thở cá nhân dùng trong chữa cháy, cứu nạn cứu hộ.

9. Phương tiện cứu người: Dây cứu người; đai cứu hộ; đệm cứu người; thang cứu người; ống tụt cứu người; thiết bị dò tìm người; phương tiện, thiết bị phục vụ cứu hộ trên cao; phương tiện, thiết bị phục vụ cứu hộ dưới nước; phương tiện, thiết bị phục vụ cứu hộ trong không gian hạn chế; phương tiện, thiết bị phục vụ cứu hộ sự cố hóa chất, phóng xạ; thiết bị phục vụ sơ cấp cứu người bị nạn.

10. Phương tiện, dụng cụ phá dỡ thô sơ: Kìm, cưa, búa, rìu, cuốc, xẻng, xà beng, dụng cụ phá dỡ đa năng, câu liêm, dao phát, cào, bàn đập.

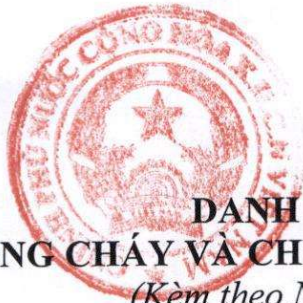
11. Thiết bị, dụng cụ thông tin liên lạc, chỉ huy chữa cháy, cứu nạn cứu hộ

a) Bàn chỉ huy, lều chỉ huy, cờ chỉ huy, băng chỉ huy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

b) Hệ thống thông tin hữu tuyến;

c) Hệ thống thông tin vô tuyến, các thiết bị giám sát phục vụ chỉ huy chữa cháy rừng, trên không, định vị cầm tay GPS.

12. Phương tiện, thiết bị kiểm tra an toàn phòng cháy chữa cháy, kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy./.



Phụ lục VII
DANH MỤC PHƯƠNG TIỆN
PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY THUỘC ĐIỆN KIỂM ĐỊNH
(Kèm theo Nghị định số: 136/2020/NĐ-CP
ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ)

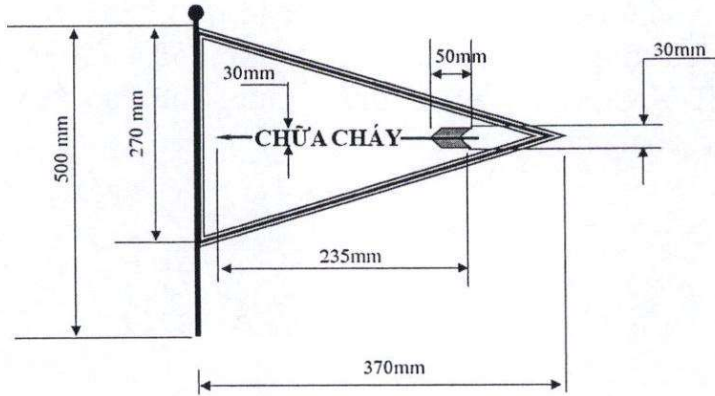
1. Xe chữa cháy; xe cứu nạn, cứu hộ; xe thang chữa cháy; xe trạm bơm; xe cung cấp chất khí chữa cháy; xe chở và nạp bình khí thở chữa cháy; xe hút khói; tàu, xuồng ca nô chữa cháy; máy nạp khí sạch.
2. Máy bơm chữa cháy.
3. Phương tiện chữa cháy thông dụng: Vòi chữa cháy; lăng chữa cháy; đầu nối, trụ nước chữa cháy; bình chữa cháy các loại.
4. Chất chữa cháy gốc nước, chất tạo bọt chữa cháy.
5. Mẫu kết cấu được bọc bảo vệ bằng các chất hoặc vật liệu chống cháy; mẫu cấu kiện ngăn cháy (cửa ngăn cháy, vách ngăn cháy, van ngăn cháy, màn ngăn cháy).
6. Thiết bị thuộc hệ thống báo cháy: Tủ trung tâm báo cháy, đầu báo cháy các loại, chuông báo cháy, đèn báo cháy, nút ấn báo cháy.
7. Thiết bị thuộc hệ thống chữa cháy (bằng khí, sol-khí, nước, chất chữa cháy gốc nước, bọt, bột): Tủ điều khiển hệ thống chữa cháy tự động; chuông, còi, đèn cảnh báo xả chất chữa cháy, nút ấn xả chất chữa cháy; van báo động, van tràn ngập, van chọn vùng, công tắc áp lực, công tắc dòng chảy; ống phi kim loại dùng trong hệ thống cấp nước chữa cháy, ống mềm dùng cho đầu phun chữa cháy; đầu phun chất chữa cháy các loại; chai chứa khí.
8. Đèn chỉ dẫn thoát nạn, đèn chiếu sáng sự cố.
9. Quần, áo, mũ, ủng, găng tay chữa cháy chuyên dụng./.



Phụ lục VIII
QUY CÁCH CỜ HIỆU, BIÊN BẢO
VÀ BĂNG SỬ DỤNG TRONG CHỮA CHÁY
(Ban hành kèm theo Nghị định số: 136/2020/NĐ-CP
ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ)

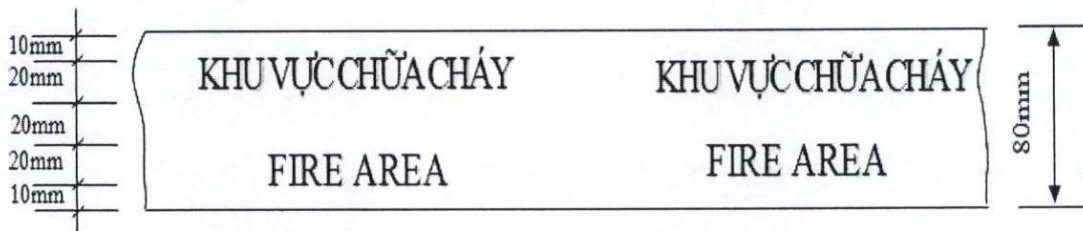
1. Cờ ưu tiên cho xe chữa cháy

Cờ hình tam giác cân có kích thước chiều rộng 270 mm, chiều cao 370 mm, cờ có nền màu xanh lục, viền màu vàng, ở giữa cờ in hoặc thêu hình mũi tên màu vàng dài 235 mm, đuôi mũi tên dài 50 mm, rộng 30 mm, bản mũi tên rộng 5 mm, đầu mũi tên cách đường may nếp lườn cán cờ 20 mm, giữa thân mũi tên có in hoặc thêu dòng chữ “CHỮA CHÁY” màu vàng, chữ cao 30 mm, phong chữ Times New Roman, loại chữ in hoa. Cán cờ cao 500 mm, đường kính cán cờ 15 mm.



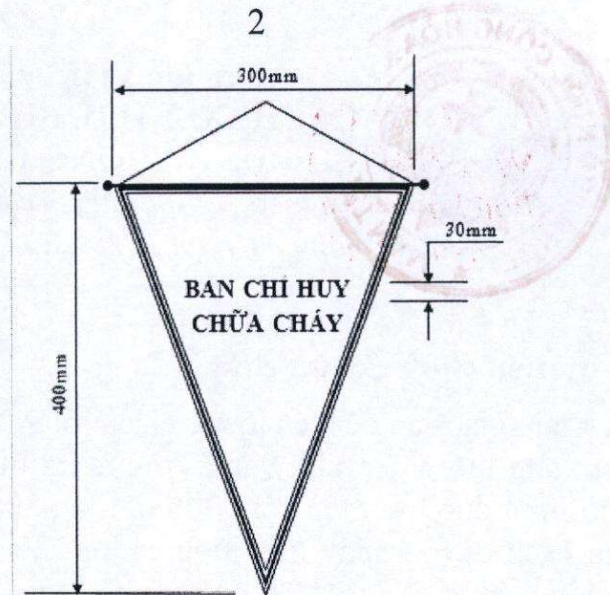
2. Dải băng phân định ranh giới khu vực chữa cháy

Băng có nền màu vàng có chiều rộng 80 mm, chiều dài từ 50 m đến 100 m. Dọc chiều dài của băng có các đoạn 2 dòng chữ song ngữ màu đen in liên tiếp, dòng 1 là chữ tiếng Việt “KHU VỰC CHỮA CHÁY”, dòng 2 là chữ tiếng Anh “FIRE AREA”, chữ cao 20 mm, phong chữ Times New Roman, loại chữ in hoa.



3. Cờ hiệu của Ban chỉ huy chữa cháy

Cờ bằng vải hình tam giác cân có kích thước chiều rộng 300 mm, chiều cao 400 mm, cờ có nền màu đỏ, viền màu vàng, trên cờ in hoặc thêu chữ “BAN CHỈ HUY CHỮA CHÁY” màu vàng, chữ cao 40 mm, phong chữ Times New Roman, loại chữ in hoa. Đỉnh cờ có nếp lườn cán cờ để treo, kích thước 20 mm.



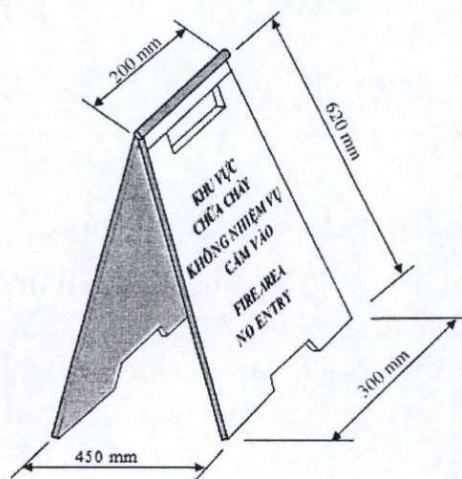
4. Băng chỉ huy chữa cháy

Băng chỉ huy chữa cháy (để đeo trên cánh tay) bằng vải có nền màu đỏ, viền màu vàng, chiều rộng 100 mm và có chu vi từ 350 - 450 mm. Trên băng có dòng chữ “CHỈ HUY CHỮA CHÁY” màu vàng, chữ cao 40 mm, phong chữ Times New Roman, loại chữ in hoa.



5. Biển báo khu vực chữa cháy

Biển bằng nhựa dạng gấp gọn màu vàng, trên hai mặt của biển có các dòng chữ tiếng Việt và tiếng Anh phản quang màu xám bạc: “KHU VỰC CHỮA CHÁY” “KHÔNG NHIỆM VỤ CẤM VÀO”, “FIRE AREA” “NO ENTRY”, chữ cao 30 mm, phong chữ Times New Roman, loại chữ in hoa./.





Phụ lục IX
BIỂU MẪU SỬ DỤNG
TRONG CÔNG TÁC PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY
(Kèm theo Nghị định số 136/2020/NĐ-CP
ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ)

Mẫu số PC01	Mẫu biểu trưng hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ
Mẫu số PC02	Văn bản đề nghị cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ bằng đường sắt
Mẫu số PC03	Phiếu tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính về phòng cháy và chữa cháy
Mẫu số PC04	Phiếu hướng dẫn bổ sung hồ sơ đề nghị giải quyết thủ tục hành chính về phòng cháy và chữa cháy
Mẫu số PC05	Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ
Mẫu số PC06	Văn bản đề nghị thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy
Mẫu số PC07	Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy
Mẫu số PC08	Mẫu dấu thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy
Mẫu số PC09	Văn bản thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy
Mẫu số PC10	Biên bản kiểm tra
Mẫu số PC11	Văn bản đề nghị kiểm tra kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy
Mẫu số PC12	Văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy
Mẫu số PC13	Quyết định tạm đình chỉ hoạt động
Mẫu số PC14	Quyết định đình chỉ hoạt động
Mẫu số PC15	Văn bản đề nghị phục hồi hoạt động
Mẫu số PC16	Quyết định phục hồi hoạt động
Mẫu số PC17	Phương án chữa cháy của cơ sở
Mẫu số PC18	Phương án chữa cháy của cơ quan Công an
Mẫu số PC19	Văn bản đề nghị phê duyệt phương án chữa cháy của cơ sở
Mẫu số PC20	Lệnh huy động/điều động lực lượng, phương tiện và tài sản tham gia hoạt động phòng cháy và chữa cháy
Mẫu số PC21	Văn bản đề nghị kiểm tra, cấp chứng nhận huấn luyện

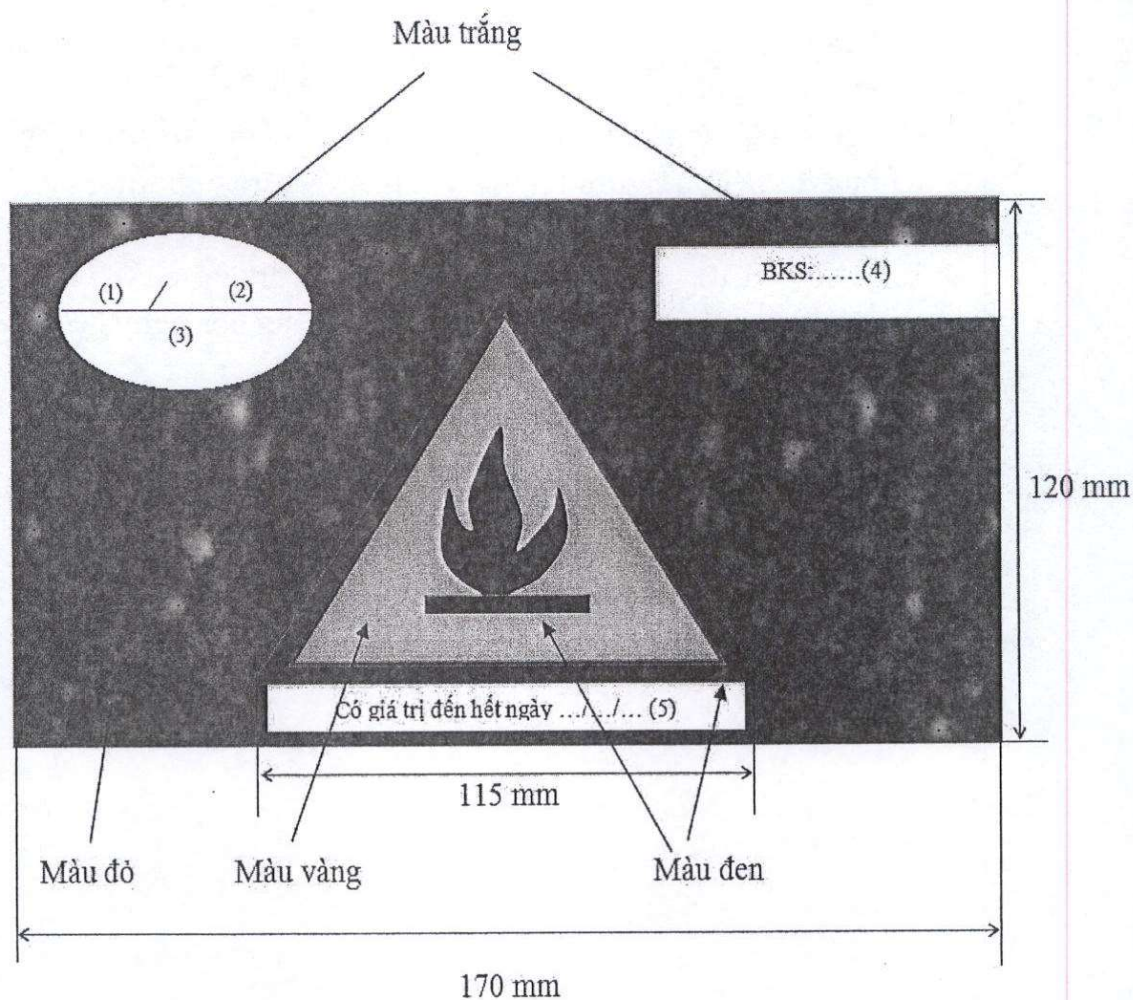
Mẫu số PC22	Văn bản đề nghị huấn luyện, kiểm tra, cấp chứng nhận huấn luyện
Mẫu số PC23	Văn bản đề nghị huấn luyện, kiểm tra, cấp chứng nhận huấn luyện
Mẫu số PC24	Văn bản đề nghị cấp đổi/cấp lại chứng nhận huấn luyện
Mẫu số PC25	Biên bản kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy
Mẫu số PC26	Văn bản đề nghị kiểm định và cấp Giấy chứng nhận kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy
Mẫu số PC27	Văn bản đề nghị cấp Giấy chứng nhận kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy
Mẫu số PC28	Biên bản lấy mẫu phương tiện kiểm định
Mẫu số PC29	Giấy chứng nhận kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy
Mẫu số PC30	Văn bản đề nghị cấp/cấp đổi/cấp lại Chứng chỉ hành nghề tư vấn về phòng cháy và chữa cháy
Mẫu số PC31	Bản khai kinh nghiệm công tác chuyên môn trong hoạt động phòng cháy và chữa cháy
Mẫu số PC32	Chứng chỉ hành nghề tư vấn về phòng cháy và chữa cháy
Mẫu số PC33	Văn bản đề nghị cấp/cấp đổi/cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy
Mẫu số PC34	Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy
Mẫu số PC35	Quyết định thu hồi Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy

Công an các đơn vị, địa phương khi in các biểu mẫu nêu trên, không được tự ý thay đổi nội dung biểu mẫu; có trách nhiệm quản lý việc in, cấp phát, sử dụng biểu mẫu và có sổ sách để theo dõi.

Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ về phòng cháy và chữa cháy (Mẫu số 02 ban hành kèm theo Nghị định số 83/2017/NĐ-CP) và Dấu thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy (Mẫu số PC08) do Bộ Công an phát hành./.

BIỂU TRƯNG HÀNG HÓA NGUY HIỂM VỀ CHÁY, NỔ

Mặt trước:



Ghi chú:

- (1): Loại, nhóm hàng vận chuyển;
- (2): Số UN (mã số Liên Hợp quốc) tương ứng với loại, nhóm hàng;
- (3): Số giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ;
- (4): Ghi biên kiểm soát của phương tiện vận chuyển. Dòng chữ BKS: Cỡ chữ 18, loại chữ in hoa, kiểu chữ đậm, màu đen, phông chữ Times New Roman;
- (5): Dòng chữ “Có giá trị đến hết ngày/...../.....”: Cỡ chữ 14, loại chữ in thường, màu đen, phông chữ Times New Roman; ghi thời hạn của giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ.

Mặt sau:

NHỮNG ĐIỀU CẦN CHÚ Ý

1. Phương tiện giao thông cơ giới đường bộ phải dán biểu trưng ở kính chắn gió phía trước, phương tiện giao thông đường sắt phải dán biểu trưng ở hai bên thành phương tiện trong suốt quá trình vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ.
2. Chỉ được chở loại hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ ghi trong giấy phép.
3. Không được chở người không có nhiệm vụ trên phương tiện.
4. Phải chấp hành nghiêm chỉnh Luật Giao thông.
5. Phải duy trì đầy đủ điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy của phương tiện trong suốt quá trình vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ.

.....(1).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP VẬN CHUYỂN
HÀNG HÓA NGUY HIỂM VỀ CHÁY, NỔ BẰNG ĐƯỜNG SẮT

Kính gửi:(2).....

1. Tên tổ chức đề nghị:(1).....

Địa chỉ:

Điện thoại: Fax: Email:.....

2. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số:

3. Thông tin về người điều khiển phương tiện và người áp tải (nếu có):.....(3).....

Đề nghị Quý cơ quan xem xét và cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ là các hàng hóa sau:

TT	Tên hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ	Số UN	Loại nhóm hàng	Số hiệu nguy hiểm	Khối lượng vận chuyển	Ga đi - Ga đến
1						
2						
...						

Hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ bao gồm:.....(4).....

.....(1).....cam kết bảo đảm an toàn khi tham gia giao thông và thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ./.

....., ngày tháng năm

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Ghi chú:

(1) Tên tổ chức đề nghị cấp Giấy phép;

(2) Tên cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy phép;

(3) Ghi các thông tin: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, số CMND/CCCD/Hộ chiếu (áp dụng trong trường hợp vận chuyển theo chuyến) đã được cấp chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ về phòng cháy và chữa cháy;

(4) Liệt kê theo quy định tại Điều 9 Nghị định số /2020/NĐ-CP.

.....(1).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

.....(2).....

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/PN-....

**PHIẾU TIẾP NHẬN GIẢI QUYẾT
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY**

Hồ sơ đề nghị:(3).....

Đối với(4).....

Họ tên người nộp hồ sơ:

Số CCCD/CMND/Hộ chiếu: cấp ngày:/...../.....,

Cơ quan, đơn vị công tác:

Địa chỉ:

Điện thoại: Email:

Giấy giới thiệu hoặc giấy ủy quyền (nếu có):.....

Hồ sơ gồm có:

1.

2.

3.

4.

Số lượng hồ sơ: (bộ).

Phí thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):

Ngày hẹn lấy mẫu phương tiện (nếu có):

Ngày hẹn trả kết quả: giờ phút, ngày tháng năm

....., ngày tháng năm

NGƯỜI NỘP HỒ SƠ*(Ký, ghi rõ họ tên)***NGƯỜI NHẬN HỒ SƠ***(Ký, ghi rõ họ tên)***Ghi chú:**

(1) Tên cơ quan chủ quản trực tiếp của đơn vị tiếp nhận hồ sơ;

(2) Tên cơ quan tiếp nhận hồ sơ;

(3) Ghi một trong các nội dung sau: Cấp giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ; Thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy; Kiểm tra kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy; Phục hồi hoạt động của cơ sở, phương tiện, hộ gia đình, cá nhân; Phê duyệt phương án chữa cháy; Huấn luyện, kiểm tra, cấp/cấp đổi/cấp lại chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy; Kiểm định, cấp giấy chứng nhận kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy; Cấp/cấp đổi/cấp lại chứng chỉ hành nghề tư vấn về phòng cháy và chữa cháy; Cấp/cấp đổi/cấp lại giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy;

(4) Ghi tên công trình/cơ sở/khu dân cư/hộ gia đình/cơ quan, tổ chức/phương tiện/cá nhân.

.....(1).....

.....(2).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../HD-....

PHIẾU HƯỚNG DẪN BỔ SUNG
HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC
HÀNH CHÍNH VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

Họ tên người nộp hồ sơ:

Số CCCD/CMND/Hộ chiếu:cấp ngày:/...../.....,

Cơ quan, đơn vị công tác:

Địa chỉ:

Điện thoại: Email:

Giấy giới thiệu hoặc giấy ủy quyền (nếu có):.....

Nội dung yêu cầu giải quyết:(3).....

đối với(4).....

Yêu cầu hoàn thiện hồ sơ gồm những nội dung sau:

1.

2.

3.

4.

Trong quá trình hoàn thiện hồ sơ, nếu có vướng mắc, ông/bà vui lòng liên hệ với.....(2)....., số điện thoại:để được hướng dẫn./.

....., ngày tháng năm

NGƯỜI HƯỚNG DẪN*(Ký, ghi rõ họ tên)***Ghi chú:**

(1) Tên cơ quan chủ quản trực tiếp của đơn vị tiếp nhận hồ sơ;

(2) Tên cơ quan tiếp nhận hồ sơ;

(3) Ghi một trong các nội dung sau: Cấp giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ; Thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy; Kiểm tra kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy; Phục hồi hoạt động của cơ sở, phương tiện, hộ gia đình, cá nhân; Phê duyệt phương án chữa cháy; Huấn luyện, kiểm tra, cấp/cấp đổi/cấp lại chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy; Kiểm định, cấp giấy chứng nhận kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy; Cấp/cấp đổi/cấp lại chứng chỉ hành nghề tư vấn về phòng cháy và chữa cháy; Cấp/cấp đổi/cấp lại giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy;

(4) Ghi tên công trình/cơ sở/khu dân cư/hộ gia đình/cơ quan, tổ chức/phương tiện/cá nhân.

.....(1).....
(2).....

Số: /PCCC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY PHÉP
VẬN CHUYỂN HÀNG HÓA NGUY HIỂM VỀ CHÁY, NỔ

Theo đề nghị của:(3).....,
 (2) cho phép:

Tên cơ quan, tổ chức, cá nhân:(3).....

Địa chỉ:..... Điện thoại.....

Đại diện là ông/bà: Chức danh:

Được phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ ghi tại trang, đồng thời chủ phương tiện hoặc người điều khiển phương tiện phải có trách nhiệm duy trì các điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy của phương tiện và chấp hành đầy đủ các quy định về phòng cháy, chữa cháy trong suốt quá trình vận chuyển.

Thời hạn của giấy phép:..... /.

Nơi nhận:, ngày tháng năm
 -
 - Lưu:.....
(4).....
 (Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Chú ý:
 Những quy định trong quá trình vận chuyển:
 - Người điều khiển, người làm việc trên phương tiện phải có Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy.
 - Giấy phép này phải xuất trình khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.
 - Không dừng, đỗ phương tiện chở hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ ở nơi tập trung đông người.
 - Khi cần nghỉ lại đêm trên đường phải thông báo cho cơ quan Công an sở tại biết./.

Ghi chú: Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ in trên khổ A4; khung viền kép, hai nét đều nhau, màu đỏ; nền giấy màu xanh lam nhạt, ở giữa lưới bảo vệ có hình Công an hiệu.

- (1) Tên cơ quan cấp trên trực tiếp;
 (2) Tên cơ quan Công an cấp giấy phép;
 (3) Tên cơ quan, tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép;
 (4) Quyền hạn, chức vụ của người ký.

.....(1).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:....., ngày tháng năm

ĐỀ NGHỊ
THẨM DUYỆT THIẾT KẾ VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

Kính gửi:(2).....

.....(1)..... đề nghị Quý cơ quan.....(3)..... của dự án/công trình/phương tiện.....(4)..... với các nội dung chính sau:

I. THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN/CÔNG TRÌNH/PHƯƠNG TIỆN

1. Tên dự án/công trình/phương tiện:
2. Tên chủ đầu tư/chủ phương tiện:.....; thông tin liên hệ (địa chỉ, điện thoại):
3. Người đại diện theo pháp luật:.....
4. Đại diện chủ đầu tư (nếu có):.....
5. Địa điểm xây dựng/chế tạo/hoán cải:
6. Tổng mức đầu tư:
7. Đơn vị tư vấn thiết kế:
8. Quy mô dự án/công trình (chiều cao, số tầng, công năng,...); quy mô, tính chất phương tiện (kích thước, dung tích, trọng tải, số người, vùng hoạt động,...):.....
9. Các thông tin khác (nếu có):(5).....

II. DANH MỤC HỒ SƠ GỬI KÈM

1. Hồ sơ, tài liệu quy định tại khoản 4 Điều 13 Nghị định số/2020/NĐ-CP (6).
2. Văn bản ủy quyền nộp hồ sơ thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy của chủ đầu tư/chủ phương tiện (trong trường hợp chủ đầu tư/chủ phương tiện ủy quyền cho đơn vị khác).

3. Các văn bản khác có liên quan đã được cơ quan Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy cấp trước đây.

.....(1)..... đề nghị Quý cơ quan(3)...../.

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu nếu có)

Ghi chú:

- (1) Tên đơn vị/cá nhân đề nghị thẩm duyệt;
- (2) Tên cơ quan có thẩm quyền thẩm duyệt;
- (3) Ghi một trong các nội dung sau: Góp ý về phòng cháy và chữa cháy đồ án quy hoạch; chấp thuận địa điểm xây dựng; góp ý về phòng cháy và chữa cháy đối với hồ sơ thiết kế cơ sở; thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy đối với hồ sơ thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công; thẩm duyệt thiết kế điều chỉnh về phòng cháy và chữa cháy;
- (4) Tên dự án, công trình hoặc phương tiện giao thông cơ giới;
- (5) Nội dung thiết kế điều chỉnh; nội dung thiết kế cải tạo, thay đổi tính chất sử dụng của dự án/công trình; nội dung thiết kế hoán cải phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy;
- (6) Liệt kê thành phần hồ sơ, tài liệu.

.....(1).....

.....(2).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../TD-PCCC

**GIẤY CHỨNG NHẬN
THẨM DUYỆT THIẾT KẾ VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY**

Căn cứ Nghị định số/2020/NĐ-CP ngàytháng.....năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;

Xét hồ sơ và văn bản đề nghị thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy số..... ngàytháng.....năm..... của:(3).....

Người đại diện theo pháp luật là ông/bà: Chức vụ:



Địa điểm xây dựng/chế tạo/hoán cải:

Chủ đầu tư/chủ phương tiện:

Đơn vị tư vấn thiết kế:

Đã được thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy các nội dung sau:

.....
.....

Quy mô dự án/công trình/phương tiện và danh mục các tài liệu, bản vẽ được thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy ghi tại trang 2./.

Nơi nhận:, ngày tháng năm

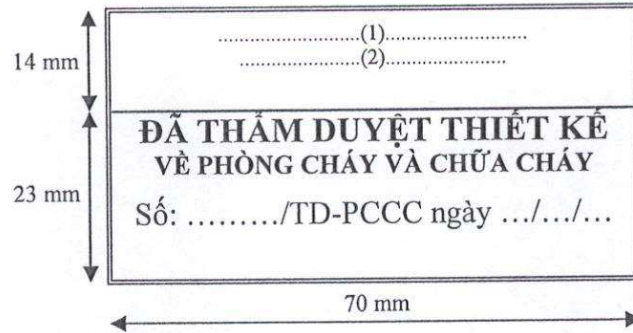
-

-

- Lưu:

.....(5).....
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

**MẪU DẤU THẨM DUYỆT
THIẾT KẾ VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY**



Quy cách:

- Kích thước: Chiều dài: 70 mm; Chiều rộng: 37 mm;
- Vạch chia cách mép trên 14 mm, 1 nét, độ đậm nét 2 pt;
- Khung viền: Kép 2 nét đều nhau; độ đậm nét 2 pt.

Nội dung:

- Tên cơ quan cấp trên trực tiếp: Phong chữ Times New Roman; cỡ chữ 8; loại chữ in hoa; kiểu chữ đứng;
- Tên cơ quan Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy thẩm duyệt: Phong chữ Times New Roman; cỡ chữ 8; loại chữ in hoa; kiểu chữ đứng, đậm;
- Đã thẩm duyệt thiết kế: Phong chữ Times New Roman; cỡ chữ 13; loại chữ in hoa; kiểu chữ đứng, đậm;
- Về phòng cháy và chữa cháy: Phong chữ Times New Roman; cỡ chữ 10; loại chữ in hoa; kiểu chữ đứng, đậm;
- Số:... TD-PCCC ngày.../.../...: Phong chữ Times New Roman; cỡ chữ 12; loại chữ in thường; kiểu chữ đứng.

Ghi chú:

- (1) Tên cơ quan cấp trên trực tiếp;
- (2) Tên cơ quan Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy thẩm duyệt.

.....(1).....

.....(2).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/TD-PCCC&CNCH

....., ngày tháng năm

Kính gửi:(3).....

Căn cứ Nghị định số/2020/NĐ-CP ngàytháng....năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;

Căn cứ Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy số ngàytháng....năm của

Xét hồ sơ và văn bản đề nghị thẩm duyệt thiết kế điều chỉnh về phòng cháy và chữa cháy số..... ngàytháng....năm..... của(4).....

.....(2)..... đồng ý về thiết kế phòng cháy và chữa cháy đối với các nội dung sau:

I. THÔNG TIN VỀ NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH THIẾT KẾ/CẢI TẠO, THAY ĐỔI TÍNH CHẤT SỬ DỤNG CỦA DỰ ÁN, CÔNG TRÌNH/HOÁN CẢI PHƯƠNG TIỆN

.....
.....

II. NỘI DUNG THẨM DUYỆT

.....
.....

Quy mô dự án/công trình/phương tiện và danh mục các tài liệu, bản vẽ được thẩm duyệt thiết kế về điều chỉnh phòng cháy và chữa cháy được kèm theo văn bản này./.

Nơi nhận:

-

-

- Lưu:

.....(5).....

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

.....(1).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

.....(2).....

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**BIÊN BẢN KIỂM TRA**

.....(3).....

Hồi giờ ngày tháng năm, tại

Địa chỉ:

Chúng tôi gồm:

Đại diện:

- Ông/bà:; Chức vụ:

- Ông/bà:; Chức vụ:

Đã tiến hành kiểm tra(3)..... đối với(4).....

Đại diện:

- Ông/bà:; Chức vụ:

- Ông/bà:; Chức vụ:

Tình hình và kết quả kiểm tra như sau:

..... (5)

Biên bản được lập xong hồi giờ ngày tháng năm, gồm trang, được lập thành bản, mỗi bên liên quan giữ 01 bản, đã đọc lại cho mọi người cùng nghe, công nhận đúng và nhất trí ký tên dưới đây./.

ĐẠI DIỆN

..... (6)

ĐẠI DIỆN

..... (7)

ĐẠI DIỆN

.....(8).....

Ghi chú:

(1) Tên cơ quan cấp trên trực tiếp;

(2) Tên cơ quan, tổ chức chủ trì kiểm tra;

(3) Ghi nội dung kiểm tra: An toàn về phòng cháy và chữa cháy hoặc kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy hoặc điều kiện đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy;

(4) Tên đối tượng được kiểm tra;

(5) Phần trình bày của đại diện đơn vị được kiểm tra (chủ cơ sở, chủ đầu tư, chủ phương tiện,...), phần kiểm tra hồ sơ, phần kiểm tra thực tế, nhận xét, đánh giá và kiến nghị;

(6) Đại diện đơn vị được kiểm tra ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có;

(7) Đại diện đơn vị, cá nhân có liên quan ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có;

(8) Đại diện đoàn kiểm tra hoặc người được phân công thực hiện kiểm tra ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có.

.....(1).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:.....

....., ngày tháng năm

ĐỀ NGHỊ

KIỂM TRA KẾT QUẢ NGHIỆM THU VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

Kính gửi:(2).....

.....(1)..... đề nghị(2)..... kiểm tra kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy đối với công trình/phương tiện với các nội dung sau:

I. THÔNG TIN CHUNG CÔNG TRÌNH/PHƯƠNG TIỆN

1. Tên công trình/phương tiện:
2. Tên chủ đầu tư/chủ phương tiện:.....; thông tin liên hệ (địa chỉ, điện thoại):
3. Địa điểm xây dựng/chế tạo/hoàn cải:
4. Đơn vị tư vấn thiết kế:
5. Đơn vị tư vấn giám sát:
6. Đơn vị thi công:
7. Quy mô công trình (chiều cao, số tầng, công năng,...); quy mô, tính chất phương tiện (kích thước, dung tích, trọng tải, số người, vùng hoạt động,...):.....
8. Các thông tin khác (nếu có):

II. DANH MỤC HỒ SƠ GỬI KÈM (3)

1.
2.
3.

Công trình/phương tiện đã được chủ đầu tư và đơn vị thi công nghiệm thu theo quy định.(1)..... đề nghị(2)..... kiểm tra kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy của công trình/phương tiện với các nội dung nêu trên./.

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu nếu có)

Ghi chú:

- (1) Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị đề nghị kiểm tra kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy;
- (2) Tên cơ quan Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy có thẩm quyền;
- (3) Thành phần theo quy định tại khoản 2 Điều 15 Nghị định số/2020/NĐ-CP.

.....(1).....

.....(2).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày tháng năm

Kính gửi:(3).....

Căn cứ Nghị định số/2020/NĐ-CP ngàytháng.....năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;

Căn cứ theo Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy chữa cháy số/TD-PCCC ngàytháng.....năm..... của(2).....

Xét hồ sơ và văn bản đề nghị kiểm tra kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy số..... ngày.....tháng.....năm..... của:(3).....

Người đại diện theo pháp luật là ông/bà: Chức vụ:

Căn cứ biên bản kiểm tra kết quả nghiệm thu ngàytháng.....năm..... của.....,

.....(2)..... chấp thuận kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy của(4)..... với các nội dung sau:

Địa điểm xây dựng/chế tạo/hoán cải:

Chủ đầu tư/chủ phương tiện:

Đơn vị tư vấn giám sát:

Đơn vị thi công:

Quy mô công trình/phương tiện:.....

Nội dung được nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy:

.....

Các yêu cầu kèm theo:

- Thực hiện đúng quy trình, quy định về vận hành sử dụng, bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa, thay thế các hệ thống, thiết bị phòng cháy, chữa cháy và hệ thống kỹ thuật có liên quan;

- Duy trì liên tục chế độ hoạt động bình thường của hệ thống, thiết bị phòng cháy, chữa cháy và hệ thống kỹ thuật có liên quan đã được lắp đặt theo đúng chức năng trong suốt quá trình sử dụng;

-(5).....

Nơi nhận:

-

-

- Lưu:

.....(6).....

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Ghi chú:

(1) Tên cơ quan cấp trên trực tiếp;

(2) Tên cơ quan Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy có thẩm quyền;

(3) Tên chủ đầu tư/chủ phương tiện;

(4) Tên công trình hoặc phương tiện giao thông cơ giới được nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy;

(5) Ghi các yêu cầu khác khi cần thiết;

(6) Quyền hạn, chức vụ của người ký.

Mẫu số PC13

.....(1).....

.....(2).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../QĐTĐC-...

....., ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH
Tạm đình chỉ hoạt động

..... (3)

Căn cứ Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 29 tháng 6 năm 2001; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 22 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số /2020/NĐ-CP ngày tháng năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;

Căn cứ Biên bản kiểm tra
lập ngày tháng năm của

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tạm đình chỉ hoạt động đối với: (4)

Địa chỉ:

Do ông/bà: là (5)
kể từ giờ phút, ngày tháng năm đến giờ phút, ngày tháng năm

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ giờ phút, ngày tháng năm

Điều 3.

Ông/bà: có trách nhiệm thi hành Quyết định này và thực hiện các yêu cầu về bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy.

Ông/bà: bị tạm đình chỉ hoạt động có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

-

- Lưu:

.....(6).....

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Ghi chú:

(1) Tên cơ quan chủ quản cấp trên;

(2) Tên cơ quan của người ra quyết định;

(3) Thẩm quyền ban hành quyết định;

(4) Tên công trình, cơ sở, phương tiện giao thông cơ giới, hộ gia đình, cá nhân, địa điểm hoặc khu vực xuất hiện nguy cơ trực tiếp phát sinh cháy, nổ, không bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy;

(5) Chủ đầu tư, người đứng đầu cơ sở, chủ hộ gia đình, chủ phương tiện giao thông cơ giới;

(6) Quyền hạn, chức vụ của người ký.

.....(1).....

.....(2).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: .../QĐĐC-...

....., ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH
Đình chỉ hoạt động

..... (3)

Căn cứ Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 29 tháng 6 năm 2001; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 22 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số /2020/NĐ-CP ngày tháng năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;

Căn cứ Quyết định tạm đình chỉ hoạt động số ngày tháng năm của

Căn cứ tình hình thực tế, xét thấy nguy cơ trực tiếp phát sinh cháy, nổ chưa được loại trừ, vi phạm không được khắc phục hoặc không thể khắc phục được và có nguy cơ cháy, nổ gây hậu quả nghiêm trọng của

QUYẾT ĐỊNH:**Điều 1.** Đình chỉ hoạt động đối với: (4)

Địa chỉ:

Do ông/bà: là (5)

kể từ giờ phút, ngày tháng năm

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ giờ phút, ngày tháng năm**Điều 3.**

Ông/bà: có trách nhiệm thi hành Quyết định này và thực hiện các yêu cầu về bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy.

Ông/bà: bị đình chỉ hoạt động có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

-

- Lưu:

.....(6).....

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Ghi chú:

(1) Tên cơ quan chủ quản cấp trên;

(2) Tên cơ quan của người ra quyết định;

(3) Thẩm quyền ban hành quyết định;

(4) Tên công trình, cơ sở, phương tiện giao thông cơ giới, hộ gia đình, cá nhân, địa điểm hoặc khu vực xuất hiện nguy cơ trực tiếp phát sinh cháy, nổ không bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy;

(5) Chủ đầu tư, người đứng đầu cơ sở; chủ hộ gia đình, chủ phương tiện giao thông cơ giới;

(6) Quyền hạn, chức vụ của người ký.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ NGHỊ
PHỤC HỒI HOẠT ĐỘNG

Kính gửi: (1)

Tên tổ chức/cá nhân:

Địa chỉ:

Điện thoại: Fax: Email:

Họ tên người đại diện pháp luật:

Chức vụ:

CCCD/CMND/Hộ chiếu:

Sau khi thi hành Quyết định tạm đình chỉ/đình chỉ hoạt động số:
ngàytháng.....năm..... của: (1)

Hiện tại: (2) đã loại trừ nguy cơ trực tiếp phát sinh
cháy, nổ/đã khắc phục vi phạm quy định về phòng cháy và chữa cháy kể từ hồi
..... giờ phút ngày.....tháng.....năm.....

Đề nghị quý cơ quan cho phục hồi hoạt động đối với: (2)
.....kể từ giờ ngày tháng năm

Tôi xin cam đoan những nội dung nêu trên là đúng sự thật và chịu
trách nhiệm trước pháp luật./.

....., ngày tháng năm

NGƯỜI ĐỀ NGHỊ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu có)

Ghi chú:

(1) Tên cơ quan của người ban hành quyết định tạm đình chỉ/đình chỉ hoạt động trước đó;

(2) Tên công trình, cơ sở, phương tiện giao thông cơ giới hộ gia đình, cá nhân, địa điểm hoặc khu vực bị tạm đình chỉ hoặc đình chỉ hoạt động.

.....(1).....

.....(2).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../QĐPH-....

....., ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH
Phục hồi hoạt động

..... (3)

Căn cứ Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 29 tháng 6 năm 2001; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 22 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số /2020/NĐ-CP ngày tháng năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;

Căn cứ Biên bản kiểm tra
lập ngày tháng năm của

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phục hồi hoạt động đối với: (4)

Địa chỉ:

Do ông/bà: là (5)
trước đó đã bị tạm đình chỉ/đình chỉ hoạt động theo Quyết định số:
ngày tháng năm

Điều 2. Kể từ giờ phút, ngày tháng năm
Quyết định số ngày tháng năm hết hiệu lực.

Điều 3. Ông/bà: chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

-

- Lưu:

.....(6).....
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Ghi chú:

(1) Tên cơ quan chủ quản cấp trên;

(2) Tên cơ quan của người ra quyết định;

(3) Thẩm quyền ban hành quyết định;

(4) Tên công trình, cơ sở, phương tiện giao thông cơ giới, hộ gia đình, cá nhân, địa điểm hoặc khu vực xuất hiện nguy cơ trực tiếp phát sinh cháy, nổ không bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy;

(5) Chủ đầu tư, người đứng đầu cơ sở, chủ hộ gia đình, chủ phương tiện giao thông cơ giới, cá nhân;

(6) Quyền hạn, chức vụ của người ký.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số ⁽¹⁷⁾.....

PHƯƠNG ÁN CHỮA CHÁY CỦA CƠ SỞ

Tên cơ sở/khu dân cư/phương tiện giao thông cơ giới: ⁽¹⁾

Địa chỉ/Biên kiểm soát:

Điện thoại:

Cơ quan cấp trên quản lý trực tiếp:

Điện thoại:

Cơ quan Công an được phân công thực hiện nhiệm vụ chữa cháy:.....

Điện thoại:.....

SƠ ĐỒ MẶT BẰNG TỔNG THỂ ⁽²⁾

A. ĐẶC ĐIỂM CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TÁC CHỮA CHÁY

I. VỊ TRÍ CƠ SỞ/KHU DÂN CƯ: ⁽³⁾

-
- Phía Đông giáp:
 - Phía Tây giáp:
 - Phía Nam giáp:
 - Phía Bắc giáp:

II. GIAO THÔNG PHỤC VỤ CHỮA CHÁY: ⁽⁴⁾

.....

III. NGUỒN NƯỚC PHỤC VỤ CHỮA CHÁY: ⁽⁵⁾

TT	Nguồn nước	Trữ lượng (m ³) hoặc lưu lượng (l/s)	Vị trí, khoảng cách nguồn nước	Những điểm cần lưu ý
I	Bên trong:			
1				
2				
...				
II	Bên ngoài:			
1				
2				
....				

IV. ĐẶC ĐIỂM CỦA CƠ SỞ/KHU DÂN CƯ/PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG:

- Đặc điểm kiến trúc xây dựng (Số tầng, diện tích mặt bằng, kết cấu xây dựng) của các hạng mục, công trình trong cơ sở/phương tiện giao thông cơ giới.
- Tính chất hoạt động, công năng sử dụng của các hạng mục, công trình (Đối với phương án chữa cháy của khu dân cư không nêu nội dung này).
- Số người thường xuyên có mặt tại cơ sở, phương tiện giao thông cơ giới (Đối với phương án chữa cháy của khu dân cư không nêu nội dung này).

V. TÍNH CHẤT, ĐẶC ĐIỂM NGUY HIỂM VỀ CHÁY, NỔ, ĐỘC: ⁽⁶⁾

.....

.....

VI. TỔ CHỨC LỰC LƯỢNG CHỮA CHÁY TẠI CHỖ:

1. Tổ chức lực lượng: ⁽⁷⁾

- Đội (tổ) PCCC cơ sở/dân phòng: Có được thành lập hay không?
- Số lượng đội viên: người. Được cấp chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PCCC: người.
- Họ và tên người chỉ huy đội PCCC cơ sở/dân phòng: số điện thoại:

2. Tổ chức thường trực chữa cháy:

- Số người thường trực trong giờ làm việc: người.
- Số người thường trực ngoài giờ làm việc: người.

VII. PHƯƠNG TIỆN CHỮA CHÁY TẠI CHỖ: ⁽⁸⁾

STT	Chủng loại phương tiện chữa cháy	Đơn vị tính	Số lượng	Vị trí bố trí	Ghi chú
1	Xe chữa cháy.....	chiếc			
2	Máy bơm chữa cháy	chiếc			
3	Bình bột chữa cháy	chiếc			
4	Bình khí CO2 chữa cháy	chiếc			
5	Chất tạo bột chữa cháy	lít			
...	...				

B. PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ MỘT SỐ TÌNH HUỐNG CHÁY

I. PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ TÌNH HUỐNG CHÁY PHỨC TẠP NHẤT:

1. Giả định tình huống cháy phức tạp nhất: ⁽⁹⁾

.....

.....

2. Tổ chức triển khai chữa cháy: ⁽¹⁰⁾

.....

.....

3. Sơ đồ triển khai lực lượng, phương tiện chữa cháy: ⁽¹¹⁾

II. PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ CÁC TÌNH HUỐNG CHÁY ĐẶC TRƯNG: ⁽¹²⁾

1. Tình huống 1:

.....

.....

2. Tình huống 2:

.....

3. Tình huống:

.....

C. BỔ SUNG, CHỈNH LÝ PHƯƠNG ÁN CHỮA CHÁY⁽¹³⁾

TT	Ngày, tháng, năm	Nội dung bổ sung, chỉnh lý	Người xây dựng phương án ký	Người phê duyệt phương án ký

D. THEO DÕI HỌC VÀ THỰC TẬP PHƯƠNG ÁN CHỮA CHÁY⁽¹⁴⁾

Ngày, tháng, năm	Nội dung, hình thức học tập, thực tập	Tình huống cháy giả định	Số người, phương tiện tham gia	Kết quả (đạt/không đạt)

....., ngày tháng năm

NGƯỜI PHÊ DUYỆT PHƯƠNG ÁN

⁽¹⁵⁾

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

....., ngày tháng năm

NGƯỜI XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN

⁽¹⁶⁾

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

HƯỚNG DẪN GHI PHƯƠNG ÁN CHỮA CHÁY

Chú ý: Mẫu phương án chữa cháy có thể thay đổi số lượng trang tùy theo đặc điểm, tính chất hoạt động của cơ sở, số lượng tình huống giả định. Phương án chữa cháy của phương tiện giao thông cơ giới không ghi các mục I, II và III của phần A.

(1) Tên của cơ sở/khu dân cư/phương tiện: Ghi theo tên giao dịch hành chính.

(2) Sơ đồ mặt bằng tổng thể: Cần thể hiện rõ tên gọi của các hạng mục, nhà, đường giao thông, nguồn nước trong cơ sở và các nguồn nước chữa cháy tiếp giáp xung quanh. Phương án chữa cháy đối với phương tiện giao thông cơ giới thì bản vẽ thể hiện các khu vực nguy hiểm cháy, nổ và bố trí phương tiện chữa cháy. Sơ đồ vẽ trên khổ giấy A4 hoặc lớn hơn cho phù hợp.

(3) Vị trí cơ sở/khu dân cư: Ghi vị trí địa lý cơ sở, khoảng cách từ trung tâm quận, huyện đến cơ sở/khu dân cư; ghi cụ thể hướng của cơ sở tiếp giáp với các cơ sở, công trình, đường phố, sông, hồ... Đối với khu dân cư chỉ ghi sơ lược vị trí, không ghi tiếp giáp khu dân cư về các hướng.

(4) Giao thông phục vụ chữa cháy: Ghi cụ thể kích thước chiều rộng, chiều cao (cổng, hành lang), kết cấu xây dựng của các tuyến đường bên trong và bên ngoài cơ sở/khu dân cư phục vụ công tác chữa cháy.

(5) Nguồn nước phục vụ chữa cháy: Tất cả các cơ sở phải thống kê các nguồn nước ở bên trong cơ sở. Riêng đối với cơ sở thuộc Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định này phải thống kê thêm nguồn nước ở gần cơ sở như: Bể, hồ, ao, sông, ngòi, kênh, rạch, trụ, bển lấy nước, hồ lấy nước... có thể phục vụ công tác chữa cháy; ghi rõ khả năng lấy nước vào các mùa, thời điểm trong ngày; chỉ dẫn vị trí, khoảng cách tới các nguồn nước ở bên ngoài.

(6) Tính chất, đặc điểm nguy hiểm về cháy, nổ, độc: Ghi rõ loại chất cháy chủ yếu, vị trí bố trí, sắp xếp, số lượng, khối lượng, đặc điểm cháy, yếu tố độc hại khi cháy, khả năng cháy lan ra khu vực xung quanh của các hạng mục, công trình. Thống kê các loại nguồn nhiệt có khả năng phát sinh gây cháy: lửa trần; sự cố hệ thống điện, thiết bị điện, sự cố kỹ thuật....

Ví dụ: Đối với cơ sở chế biến gỗ thì chất cháy chủ yếu là gỗ, sơn, dung môi, giấy bao bì. Nguồn nhiệt gây cháy có thể do sơ xuất trong việc sử dụng lửa trần để gia công sản phẩm hoặc do sự cố thiết bị điện (chập điện), sự cố dây chuyền công nghệ sản xuất (kẹt động cơ điện...). Khi cháy tại các nhà xưởng, kho hàng hóa sẽ tỏa ra nhiệt lượng lớn, sinh nhiều khói khí độc, đặc biệt khi xảy ra cháy ở khu vực kho chứa các thùng hóa chất làm dung môi pha sơn có khả năng gây nổ, đám cháy sẽ nhanh chóng lan truyền trên diện rộng, gây thương vong. Khi nhà xưởng bị cháy trên 30 phút có thể dẫn đến sụp đổ mái tôn của nhà xưởng gây khó khăn cho việc tiếp cận chữa cháy....

(7) Ghi tổ chức của lực lượng phòng cháy chữa cháy đã được thành lập đội (tổ) phòng cháy chữa cháy cơ sở hay đội dân phòng.

(8) Phương tiện chữa cháy tại chỗ: Thống kê chủng loại, mã hiệu (ví dụ: Máy bơm chữa cháy động cơ xăng Tohatsu V52; bình bột chữa cháy ABC MFZ4...), số lượng, vị trí bố trí phương tiện chữa cháy. Không thống kê những phương tiện, thiết bị, dụng cụ chữa cháy chất lượng kém, không có khả năng chữa cháy.

(9) Giả định tình huống cháy phức tạp nhất: Giả định tình huống cháy có quy mô lớn, diễn biến phức tạp, có thể gây thiệt hại lớn về người và tài sản, công tác chữa cháy gặp nhiều khó khăn, phức tạp. Trong đó giả định cụ thể thời điểm xảy ra cháy, nơi xuất phát cháy và nguyên nhân xảy ra cháy; chất cháy chủ yếu; quy mô, diện tích đám cháy tại thời điểm phát hiện cháy; những yếu tố gây ảnh hưởng tác động lớn tới việc chữa cháy như: Nhiệt độ cao, nhiều khói, khí độc, sụp đổ công trình...; vị trí và số lượng người bị kẹt hoặc bị nạn trong khu vực cháy.

(10) Tổ chức triển khai chữa cháy: Trên cơ sở tình huống cháy giả định, xây dựng trình tự xử lý sự cố cháy kể từ khi phát hiện cháy: hô hoán, báo động cho mọi người xung quanh biết, tổ chức cắt điện, báo cháy cho lực lượng phòng cháy và chữa cháy cơ sở, gọi điện báo cho lực lượng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy, tổ chức cứu người và hướng dẫn thoát nạn (nếu có), sử dụng các phương tiện, dụng cụ chữa cháy tại chỗ để dập lửa, sơ tán tài sản để ngăn cháy lan, phối hợp với các lực lượng khác (Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy, chính quyền sở tại, công an, điện lực, y tế,...) trong công tác tổ chức chữa cháy và giữ gìn trật tự, bảo vệ tài sản; bảo đảm hậu cần và thực hiện các hoạt động phục vụ chữa cháy; bảo vệ hiện trường và khắc phục hậu quả vụ cháy. Các công việc trên phải tổ chức phân công cho các tổ (đội), cá nhân một cách cụ thể, rõ ràng, trong đó cần nêu rõ nhiệm vụ của chỉ huy chữa cháy tại chỗ trước và khi lực lượng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy có mặt tại đám cháy (chỉ huy lực lượng phòng cháy và chữa cháy tại chỗ triển khai các hoạt động chữa cháy; báo cáo tình hình, cung cấp thông tin cho chỉ huy của lực lượng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy, tham gia ban chỉ huy chữa cháy, tham gia bảo vệ hiện trường phục vụ điều tra xác định nguyên nhân vụ cháy).

(11) Sơ đồ triển khai lực lượng, phương tiện chữa cháy: Vẽ sơ đồ thể hiện vị trí điểm phát sinh cháy, diện tích đám cháy; hướng gió chủ đạo; bố trí lực lượng, phương tiện để cứu người, hướng dẫn thoát nạn (nếu có) và tổ chức chữa cháy, sơ tán tài sản, chống cháy lan; thể hiện hướng tấn công chính... bằng các ký hiệu thống nhất theo quy định tại mẫu phương án chữa cháy này. Sơ đồ vẽ trên khổ giấy A4 hoặc lớn hơn cho phù hợp.

(12) Phương án xử lý các tình huống cháy đặc trưng: Đối với các cơ sở có các khu vực, hạng mục công trình có tính chất hoạt động, công năng sử dụng tương tự nhau (như các lớp học, các bể chứa LPG, các phòng làm việc...) lựa chọn một khu vực, hạng mục, công trình đặc trưng làm tình huống giả định cháy để xây dựng phương án xử lý. Các tình huống sắp xếp theo thứ tự “Tình huống 1, 2, 3...”; nội dung từng tình huống được nêu tóm tắt tương tự như đối với tình huống cháy phức tạp nhất.

(13) Bổ sung, chỉnh lý phương án chữa cháy: Nêu nội dung bổ sung, chỉnh lý trong phương án có liên quan đến việc tổ chức chữa cháy của cơ sở.


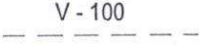

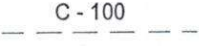
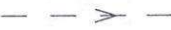
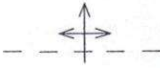
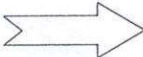
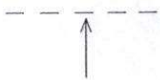
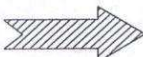

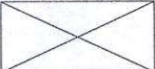
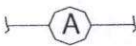

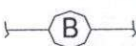
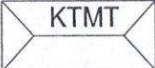
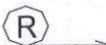
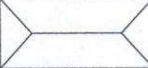
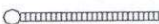



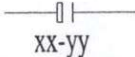
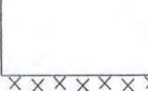









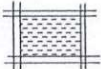



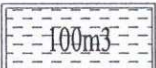

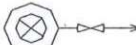




(14) Theo dõi học và thực tập phương án chữa cháy: Sau mỗi lần tổ chức học tập, thực tập phương án chữa cháy phải ghi lại thông tin cơ bản về lần học tập, thực tập phương án đó.


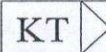


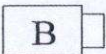
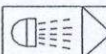



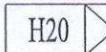
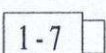
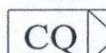
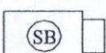
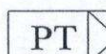
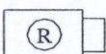

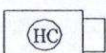

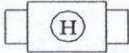








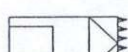
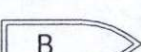

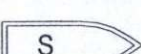
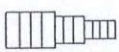
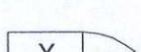
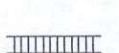
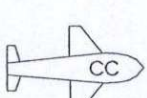
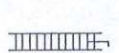

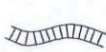
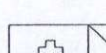

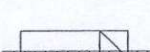


(15) Quyền hạn, chức vụ của người phê duyệt phương án chữa cháy.

(16) Quyền hạn, chức vụ của người có trách nhiệm xây dựng phương án chữa cháy.

(17) Số phương án chữa cháy do cơ quan Công an ghi theo số hồ sơ phê duyệt phương án chữa cháy (theo quy định của Bộ Công an về công tác hồ sơ, thống kê nghiệp vụ cảnh sát).

KÝ HIỆU DÙNG TRONG SƠ ĐỒ BỐ TRÍ LỰC LƯỢNG, PHƯƠNG TIỆN CHỮA CHÁY

	Hướng gió thổi		Đường ống cấp nước mạch vòng khép kín có đường kính D=100m
	Điểm phát sinh cháy		Đường ống cấp nước chữa cháy nhánh cụt có đường kính D=100m
	Lối thoát nạn		Trụ nước chữa cháy loại nổi
	Hướng đám cháy phát triển		Trụ nước chữa cháy loại ngầm
	Hướng tấn công chính		Cột lấy nước
	Nhà tranh, tre, nứa, lá		Đường vòi A chữa cháy
	Nhà nhiều tầng (N tầng)		Đường vòi B chữa cháy
	Nhà khung thép mái tôn		Cuộn vòi ru lô chữa cháy
	Nhà lợp ngói		Ống hút, giò lọc xe, máy bơm chữa cháy
	Khu vực bị khói		Ezectơ
	Khu vực đám cháy		Đầu nối hỗn hợp đường kính xx - yy
	Nhà mới bén cháy		Lăng giá di động
	Đầm lầy		Lăng A
	Sông, ngòi		Lăng B
	Rừng cây		Lăng phun bột
	Ao, hồ		Lăng phun bột độ nở cao
	Bến lấy nước chữa cháy		Lăng đa tác dụng
	Hố ga lấy nước		Lăng hương sen
	Bể nước chữa cháy 100m3		Ba chạc chữa cháy
	Hạng nước chữa cháy		Hai chạc chữa cháy
			Bình chữa cháy xách tay gốc nước
			Bình bột chữa cháy xách tay
			Bình khí chữa cháy xách tay

	Xe chỉ huy		Xe bảo dưỡng, sửa chữa kỹ thuật
	Xe chữa cháy có təc		Xe thông tin chỉ huy
	Xe chữa cháy không təc (xe bom)		Xe chiếu sáng chữa cháy
	Xe trạm bơm		Xe xử lý hóa chất
	Xe chữa cháy công nghệ CAFS		Xe chở nước
	Xe chữa cháy công nghệ 1 - 7		Xe chở quân
	Xe chữa cháy sân bay		Xe chở phương tiện chữa cháy
	Xe chữa cháy rừng		Xe tiếp nhiên liệu chữa cháy
	Xe chữa cháy hóa chất		Xe chở hóa chất chữa cháy
	Xe chữa cháy đường hầm		Xe chở vòi chữa cháy
	Xe đường sắt chữa cháy		Xe nâng
	Xe chữa cháy lưỡng cư		Xe cầu
	Máy bơm chữa cháy khiêng tay		Xe máy xúc
	Máy bơm chữa cháy loại nổi		Xe máy ủi
	Tàu chữa cháy trên biển		Cờ chỉ huy chữa cháy
	Tàu chữa cháy trên sông		Thang ba
	Xuồng, ca nô chữa cháy		Thang hộp
	Máy bay chữa cháy		Thang móc
	Xe cứu nạn, cứu hộ		Thang dây
	Xe cứu thương		Đệm hơi cứu người
	Xe thang		Máy hút khói
			Đèn chiếu sáng di động

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

.....(1)
.....(2)

Số ⁽²⁵⁾.....

Cấp phê duyệt phương án: (3)

PHƯƠNG ÁN CHỮA CHÁY CỦA CƠ QUAN CÔNG AN

Tên cơ sở, khu dân cư:⁽⁴⁾

Địa chỉ:

Điện thoại:

Cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp:

Điện thoại:

Cơ quan Công an được phân công thực hiện nhiệm vụ chữa cháy:.....

Điện thoại:.....

A. ĐẶC ĐIỂM CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TÁC CHỮA CHÁY**I. VỊ TRÍ CƠ SỞ/KHU DÂN CƯ: ⁽⁵⁾**

.....

II. GIAO THÔNG BÊN TRONG VÀ BÊN NGOÀI: ⁽⁶⁾

.....

III. NGUỒN NƯỚC PHỤC VỤ CHỮA CHÁY: ⁽⁷⁾

TT	Nguồn nước	Trữ lượng (m ³) hoặc lưu lượng (l/s)	Vị trí, khoảng cách nguồn nước	Những điểm cần lưu ý
I	Bên trong:			
1				
2				
II	Bên ngoài:			
1				
2				

IV. TÍNH CHẤT, ĐẶC ĐIỂM NGUY HIỂM VỀ CHÁY, NỔ, ĐỘC: ⁽⁸⁾

.....

V. TỔ CHỨC LỰC LƯỢNG CHỮA CHÁY TẠI CHỖ: ⁽⁹⁾

1. Tổ chức lực lượng:

.....

2. Tổ chức thường trực chữa cháy:

.....

VI. PHƯƠNG TIỆN CHỮA CHÁY TẠI CHỖ: ⁽¹⁰⁾

.....

B. PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ TÌNH HUỐNG CHÁY PHỨC TẠP NHẤT CÓ HUY ĐỘNG LỰC LƯỢNG, PHƯƠNG TIỆN CỦA NHIỀU ĐƠN VỊ, CƠ QUAN, TỔ CHỨC THAM GIA**I. GIẢ ĐỊNH TÌNH HUỐNG CHÁY PHỨC TẠP NHẤT: ⁽¹¹⁾**

.....

II. CHIẾN THUẬT CHỮA CHÁY: ⁽¹²⁾

.....

.....

III. TÍNH TOÁN LỰC LƯỢNG, PHƯƠNG TIỆN CHỮA CHÁY: ⁽¹³⁾

.....

.....

IV. LỰC LƯỢNG, PHƯƠNG TIỆN DỰ KIẾN HUY ĐỘNG: ⁽¹⁴⁾

TT	Đơn vị được huy động	Điện thoại	Số người được huy động	Số lượng, chủng loại phương tiện được huy động	Ghi chú

V. TỔ CHỨC TRIỂN KHAI CHỮA CHÁY:**1. Nhiệm vụ của lực lượng tại chỗ: ⁽¹⁵⁾**

.....

.....

2. Nhiệm vụ của lực lượng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy: ⁽¹⁶⁾

.....

.....

3. Nhiệm vụ của các lực lượng khác: ⁽¹⁷⁾

.....

.....

VI. SƠ ĐỒ BỐ TRÍ LỰC LƯỢNG, PHƯƠNG TIỆN CHỮA CHÁY: ⁽¹⁸⁾**C. PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ MỘT SỐ TÌNH HUỐNG CHÁY ĐẶC TRƯNG ⁽¹⁹⁾****I. TÌNH HUỐNG 1:**

.....

.....

II. TÌNH HUỐNG 2:

.....

.....

III. TÌNH HUỐNG ...

.....

.....

D. BỔ SUNG, CHỈNH LÝ PHƯƠNG ÁN CHỮA CHÁY ⁽²⁰⁾

Ngày, tháng, năm	Nội dung bổ sung, chỉnh lý	Người xây dựng phương án ký	Chỉ huy đơn vị xây dựng phương án ký

Đ. THEO DÕI HỌC VÀ THỰC TẬP PHƯƠNG ÁN CHỮA CHÁY ⁽²¹⁾

Ngày, tháng, năm	Nội dung, hình thức học tập, thực tập	Tình huống cháy giả định	Số người, phương tiện tham gia	Nhận xét, đánh giá kết quả

....., ngàytháng....năm.....

PHÊ DUYỆT PHƯƠNG ÁN

⁽²²⁾

.....
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

....., ngàytháng....năm.....

**CHỈ HUY ĐƠN VỊ
XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN**

⁽²³⁾

.....
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu
nếu có)

**NGƯỜI TRỰC TIẾP/
CHỦ TRÌ XÂY DỰNG
PHƯƠNG ÁN**

⁽²⁴⁾

.....
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng
dấu nếu có)

HƯỚNG DẪN GHI PHƯƠNG ÁN CHỮA CHÁY

Ghi chú: Phương án chữa cháy có thể co giãn số trang tùy theo yêu cầu thực tế; giữa các trang cần đóng dấu giáp lai và đóng dấu treo sơ đồ đính kèm.

(1) Ghi tên cơ quan chủ quản cấp trên của cơ quan xây dựng phương án chữa cháy.

(2) Ghi tên cơ quan xây dựng phương án chữa cháy.

(3) Cấp phê duyệt phương án chữa cháy, ghi:

+ “C07” đối với phương án chữa cháy do Cục trưởng Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ phê duyệt;

+ “UBT” đối với phương án chữa cháy do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt;

+ “UBT + C07” đối với phương án chữa cháy do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Cục trưởng Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ phê duyệt;

+ “CAT” đối với phương án chữa cháy do Giám đốc Công an cấp tỉnh phê duyệt;

+ “PC07” đối với phương án chữa cháy do Trưởng phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ Công an cấp tỉnh phê duyệt;

+ “UBH” đối với phương án chữa cháy do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt;

+ “CAH” do Trưởng Công an cấp huyện phê duyệt.

(4) Ghi tên của cơ sở/khu dân cư theo văn bản giao dịch hành chính.

(5) Vị trí cơ sở/khu dân cư: Ghi rõ các cơ sở, công trình, đường phố, sông, hồ tiếp giáp theo bốn hướng Đông, Tây, Nam, Bắc.

(6) Giao thông bên trong và bên ngoài: Ghi rõ các tuyến đường và khoảng cách từ cơ quan Công an được phân công thực hiện nhiệm vụ chữa cháy đến cơ sở khu dân cư; các tuyến đường bên trong và bên ngoài cơ sở mà các phương tiện chữa cháy cơ giới hoạt động, tiếp cận được.

(7) Nguồn nước phục vụ chữa cháy: Thống kê các nguồn nước ở xung quanh cơ sở có thể phục vụ chữa cháy như: bể, hồ, ao, sông, ngòi, kênh, rạch, trụ, bến lấy nước, hồ lấy nước..., ghi rõ khả năng lấy nước vào các mùa, thời điểm trong ngày; chỉ dẫn vị trí, khoảng cách tới các nguồn nước ở bên ngoài.

(8) Tính chất, đặc điểm nguy hiểm về cháy, nổ, độc: Nêu khái quát đặc điểm kiến trúc, xây dựng của các hạng mục công trình (số tầng, bậc chịu lửa, diện tích mặt bằng, loại vật liệu của các cấu kiện xây dựng chủ yếu như tường, cột, trần, sàn, mái...); số người thường xuyên có mặt trong các hạng mục công trình; tính chất hoạt động, công năng sử dụng của các hạng mục công trình liên quan đến nguy hiểm cháy, nổ, độc; đặc điểm nguy hiểm cháy, nổ của các chất cháy chủ yếu (loại chất cháy, vị trí bố trí, sắp xếp, số lượng, khối lượng, vận tốc cháy, đặc điểm cháy, yếu tố độc hại khi cháy, khả năng cháy lan ra khu vực xung quanh); các loại nguồn nhiệt có khả năng phát sinh gây cháy (lửa trần, sự cố hệ thống điện, thiết bị điện, sự cố kỹ thuật...).

(9) Tổ chức lực lượng chữa cháy tại chỗ: Nêu tình hình tổ chức, số lượng đội viên phòng cháy chữa cháy và số người đã qua huấn luyện về phòng cháy và chữa cháy. Số người thường trực trong và ngoài giờ làm việc.

(10) Phương tiện chữa cháy tại chỗ: Thống kê chủng loại, số lượng, vị trí bố trí phương tiện chữa cháy cơ giới, hệ thống chữa cháy vách tường, phương tiện cứu người... (chỉ thống kê những phương tiện, thiết bị, dụng cụ có khả năng sử dụng để chữa cháy).

(11) Giả định tình huống cháy phức tạp nhất: Giả định tình huống cháy có quy mô lớn, diễn biến phức tạp, có thể gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản, công tác chữa cháy gặp nhiều khó khăn nhất, cần phải huy động nhiều lực lượng và phương tiện mới có thể xử lý được, trong đó giả định cụ thể về thời điểm xảy ra cháy (có thể vào ban đêm hoặc ngoài giờ làm việc, việc phát hiện và báo cháy muộn); điểm xuất phát cháy, nguyên nhân xảy ra cháy và nguyên nhân dẫn đến cháy lớn; loại chất cháy chủ yếu, thời gian cháy tự do; quy mô, diện tích đám cháy tại thời điểm phát hiện cháy; dự kiến khả năng phát triển của đám cháy và những yếu tố ảnh hưởng tác động tới việc chữa cháy như nhiệt độ cao, nhiều khói, khí độc, sụp đổ công trình...; dự kiến vị trí và số lượng người bị nạn trong khu vực cháy.

(12) Chiến, kỹ thuật chữa cháy: Căn cứ vào quy mô, diện tích, loại hình, tính chất, đặc điểm của đám cháy, chất cháy chủ yếu, dạng phát triển của đám cháy (giả định) và khả năng huy động lực lượng phương tiện để đề ra chiến thuật, kỹ thuật, phương pháp, biện pháp chữa cháy phù hợp

(13) Tính toán lực lượng, phương tiện chữa cháy: Trên cơ sở áp dụng chiến thuật, kỹ thuật chữa cháy đối với tình huống cháy giả định, tính toán số lượng lực lượng, phương tiện, chất chữa cháy cần thiết để chữa cháy (tổ chức trinh sát, cứu người, hướng dẫn thoát nạn; làm mát, phá dỡ ngăn chặn cháy lan; cấp nước chữa cháy, cứu tài sản...) và phục vụ chữa cháy (xe thang, xe cứu thương, xe chở nước, xe máy xúc, máy ủi, xe cầu, xe nâng...). Trường hợp tính toán lực lượng, phương tiện cần thiết để chữa cháy vượt quá khả năng đáp ứng của đơn vị, địa phương mình thì phải tính đến việc huy động lực lượng, phương tiện chữa cháy của các đơn vị, cơ quan, tổ chức trong và ngoài địa phương để đề nghị người có thẩm quyền huy động.

(14) Lực lượng, phương tiện dự kiến huy động: Căn cứ vào kết quả tính toán ở (13) để ghi vào bảng thống kê lực lượng, phương tiện dự kiến huy động (kể cả của các đơn vị trong và ngoài công an hoặc của địa phương khác chi viện chữa cháy).

(15) Nhiệm vụ của lực lượng tại chỗ: Ghi tóm tắt nhiệm vụ chữa cháy sẽ phân công cho người chỉ huy và lực lượng chữa cháy tại chỗ, trong đó phải phối hợp với lực lượng cơ sở nắm rõ thông tin về tình trạng nguồn điện tại khu vực cháy; loại, số lượng chất cháy trong đám cháy, nhất là đối với các loại hóa chất nguy hiểm về cháy, nổ, độc hại; các khu vực có khả năng phát sinh nổ; khai thác sử dụng các nguồn nước chữa cháy tại chỗ và bảo đảm công tác hậu cần phục vụ chữa cháy trong trường hợp chữa cháy lâu dài; tổ chức bảo vệ hiện trường phục vụ công tác điều tra nguyên nhân vụ cháy và khắc phục hậu quả vụ cháy.

(16) Nhiệm vụ của lực lượng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy: Nêu rõ nhiệm vụ, vai trò của chỉ huy chữa cháy trong việc tổ chức tiếp nhận, xử lý thông tin về vụ cháy, tổ chức điều động, huy động lực lượng, phương tiện đi chữa cháy. Trường hợp

xác định đám cháy có quy mô lớn, diễn biến phức tạp, kéo dài, người chỉ huy chữa cháy phải kịp thời đề xuất thành lập ban chỉ đạo chữa cháy để huy động lực lượng, phương tiện của các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trong và ngoài địa phương chi viện chữa cháy theo thẩm quyền; thành lập ban chỉ huy, ban tham mưu chữa cháy, xác định số lượng và nhiệm vụ cụ thể của thành viên thuộc các ban. Khi đến hiện trường phải tổ chức chỉ huy chữa cháy theo quy định (tổ chức trinh sát đám cháy, nắm tình hình người bị nạn, quy mô, diễn biến của đám cháy, khai thác sử dụng các nguồn nước chữa cháy; xác định khu vực chữa cháy và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các đơn vị tham gia chữa cháy; đề ra và tổ chức thực hiện các biện pháp chiến, kỹ thuật chữa cháy, cứu người theo từng giai đoạn phù hợp với tình hình hình lực lượng, phương tiện chữa cháy hiện có; kịp thời thông tin phối hợp với các lực lượng tham gia khác bảo đảm trật tự, giao thông, y tế, cấp nước, thông tin liên lạc, chiếu sáng, hậu cần bảo đảm phục vụ chữa cháy). Trường hợp chữa cháy lâu dài phải có phương án thay quân, bổ sung nhiên liệu, chất chữa cháy, thực phẩm, đồng thời tổ chức động viên tinh thần chiến đấu của cán bộ, chiến sĩ tham gia chữa cháy.

Bên cạnh việc tổ chức chữa cháy, chỉ huy chữa cháy phải chủ động tập hợp thông tin về vụ cháy phục vụ công tác báo cáo và truyền thông.

Khi đám cháy đã được dập tắt hoàn toàn, chỉ huy chữa cháy phải tổ chức thu hồi lực lượng, phương tiện chữa cháy, tập hợp thông tin, thống kê phục vụ xây dựng báo cáo; phối hợp bảo vệ hiện trường, phục vụ công tác điều tra nguyên nhân vụ cháy.

(17) Nhiệm vụ của các lực lượng khác: Ghi rõ nhiệm vụ cơ bản sẽ phân công cho các lực lượng được huy động tham gia chữa cháy và thực hiện các hoạt động khác có liên quan đến chữa cháy.

(18) Sơ đồ bố trí lực lượng phương tiện chữa cháy: Vẽ sơ đồ mặt bằng tổng thể cơ sở, trong đó thể hiện các công trình, đường giao thông, sông, hồ... giáp ranh; hướng gió chủ đạo; giao thông nguồn nước bên trong và chỉ dẫn nguồn nước bên ngoài cơ sở; vị trí phát sinh cháy; quy mô diện tích đám cháy; hướng phát triển của đám cháy; vị trí ban chỉ huy; hướng tấn công chính; bố trí lực lượng, phương tiện chữa cháy của các đơn vị tham gia... bằng các ký hiệu thống nhất theo quy định tại mẫu phương án này. Trường hợp tổ chức chữa cháy theo nhiều giai đoạn thì có thể trình bày bằng nhiều sơ đồ để thuận tiện khi khai thác sử dụng phục vụ công tác chỉ huy chữa cháy. Sơ đồ sử dụng khổ giấy A4 hoặc lớn hơn cho phù hợp.

(19) Phương án xử lý một số tình huống cháy đặc trưng: Đối với các cơ sở có các khu vực, hạng mục, công trình có tính chất hoạt động, công năng sử dụng tương tự nhau (như các lớp học, các bể chứa LPG, các phòng làm việc...) lựa chọn một khu vực, hạng mục, công trình đặc trưng làm tình huống giả định cháy để xây dựng phương án xử lý. Các tình huống sắp xếp theo thứ tự "Tình huống 1, 2, 3...", nội dung từng tình huống được nêu tóm tắt tương tự như đối với tình huống cháy phức tạp nhất.

(20) Bổ sung, chỉnh lý phương án chữa cháy: Nêu nội dung bổ sung, chỉnh lý trong phương án có liên quan đến việc tổ chức chữa cháy của cơ sở.

(21) Theo dõi học và thực tập phương án chữa cháy: Sau mỗi lần tổ chức học tập, thực tập phương án chữa cháy phải ghi lại thông tin cơ bản về lần học tập, thực tập phương án đó.

(22) Quyền hạn, chức vụ của người phê duyệt phương án chữa cháy. Đối với phương án có huy động lực lượng, phương tiện của các cơ quan, tổ chức, quân đội của địa phương và lực lượng Công an của Công an cấp tỉnh các địa phương lân cận tham gia xử lý sẽ do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt trực tiếp vào mục “Phê duyệt phương án”, Cục trưởng Cục Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ sẽ có văn bản phê duyệt phương án riêng.



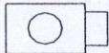

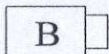
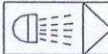

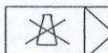

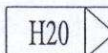
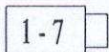
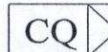
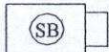
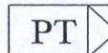
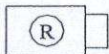



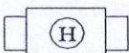
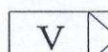


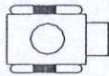
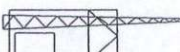



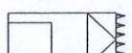
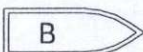

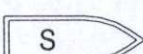
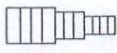
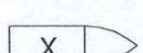
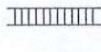




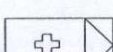

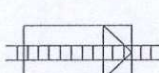


(23) Quyền hạn, chức vụ của người chỉ huy đơn vị tổ chức xây dựng và trình duyệt phương án chữa cháy (Đội, Phòng, Công an cấp huyện, Công an cấp tỉnh).

(24) Quyền hạn, chức vụ của người trực tiếp xây dựng phương án chữa cháy hoặc chủ trì xây dựng phương án chữa cháy.

(25) Số phương án chữa cháy do cơ quan Công an ghi theo số hồ sơ phê duyệt phương án chữa cháy (theo quy định của Bộ Công an về công tác hồ sơ, thống kê nghiệp vụ cảnh sát).

KÝ HIỆU DÙNG TRONG SƠ ĐỒ BỐ TRÍ LỰC LƯỢNG, PHƯƠNG TIỆN CHỮA CHÁY

	Hướng gió thổi		Đường ống cấp nước mạch vòng khép kín có đường kính D=100m
	Điểm phát sinh cháy		Đường ống cấp nước chữa cháy nhánh cụt có đường kính D=100m
	Lối thoát nạn		Trụ nước chữa cháy loại nổi
	Hướng đám cháy phát triển		Trụ nước chữa cháy loại ngầm
	Hướng tấn công chính		Cột lấy nước
	Nhà tranh, tre, nứa, lá		Đường vòi A chữa cháy
	Nhà nhiều tầng (N tầng)		Đường vòi B chữa cháy
	Nhà khung thép mái tôn		Cuộn vòi ru lô chữa cháy
	Nhà lợp ngói		Ống hút, gió lọc xe, máy bơm chữa cháy
	Khu vực bị khối		Ezectơ
	Khu vực đám cháy		Đầu nối hỗn hợp đường kính xx - yy
	Nhà mới bén cháy		Lăng giá di động
	Đầm lầy		Lăng A
	Sông, ngòi		Lăng B
	Rừng cây		Lăng phun bột
	Ao, hồ		Lăng phun bột độ nở cao
	Bến lấy nước chữa cháy		Lăng đa tác dụng
	Hố ga lấy nước		Lăng hương sen
	Bể nước chữa cháy 100m3		Ba chạc chữa cháy
	Hạng nước chữa cháy		Hai chạc chữa cháy
			Bình chữa cháy xách tay gốc nước
			Bình bột chữa cháy xách tay
			Bình khí chữa cháy xách tay

	Xe chỉ huy		Xe bảo dưỡng, sửa chữa kỹ thuật
	Xe chữa cháy có təc		Xe thông tin chỉ huy
	Xe chữa cháy không təc (xe bơm)		Xe chiếu sáng chữa cháy
	Xe trạm bơm		Xe xử lý hóa chất
	Xe chữa cháy công nghệ CAFS		Xe chở nước
	Xe chữa cháy công nghệ 1-7		Xe chở quân
	Xe chữa cháy sân bay		Xe chở phương tiện chữa cháy
	Xe chữa cháy rừng		Xe tiếp nhiên liệu chữa cháy
	Xe chữa cháy hóa chất		Xe chở hóa chất chữa cháy
	Xe chữa cháy đường hầm		Xe chở vòi chữa cháy
	Xe đường sắt chữa cháy		Xe nâng
	Xe chữa cháy lưỡng cư		Xe cầu
	Máy bơm chữa cháy khiêng tay		Xe máy xúc
	Máy bơm chữa cháy loại nổi		Xe máy ủi
	Tàu chữa cháy trên biển		Cờ chỉ huy chữa cháy
	Tàu chữa cháy trên sông		Thang ba
	Xuồng, ca nô chữa cháy		Thang hộp
	Máy bay chữa cháy		Thang móc
	Xe cứu nạn, cứu hộ		Thang dây
	Xe cứu thương		Đệm hơi cứu người
	Xe thang		Máy hút khói
			Đèn chiếu sáng di động

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ NGHỊ
PHÊ DUYỆT PHƯƠNG ÁN CHỮA CHÁY CỦA CƠ SỞ

Kính gửi:(1).....

Tên tôi là:

Số CCCD/CMND/Hộ chiếu: cấp ngày:tháng.....năm.....

Điện thoại: Email:

Chức vụ:

Đại diện cơ sở/khu dân cư/chủ phương tiện:

Địa chỉ:

Điện thoại: Email:

Đề nghị(1)..... phê duyệt phương án chữa cháy của cơ
sở đối với:(3).....

....., ngày tháng năm

.....(2).....

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu có)

Ghi chú:

- (1) Cơ quan Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy tiếp nhận hồ sơ;
- (2) Quyền hạn, chức vụ của người ký;
- (3) Tên cơ sở/khu dân cư/phương tiện.

Mẫu số PC20

.....(1).....

.....(2).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../LHQĐ-....

....., ngày tháng năm

LỆNH HUY ĐỘNG/ĐIỀU ĐỘNG
LỰC LƯỢNG, PHƯƠNG TIỆN VÀ TÀI SẢN THAM GIA
HOẠT ĐỘNG PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

Căn cứ Nghị định số .../2020/NĐ-CP ngàytháng.....năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;

Theo đề nghị của(3).....

Tôi:; Chức vụ:

Cơ quan/đơn vị:

Yêu cầu ông/bà:

Đại diện cho cơ quan/tổ chức/hộ gia đình:

Địa chỉ:

Huy động/Điều động ngay lực lượng, phương tiện, tài sản thuộc phạm vi quản lý, gồm:

- Lực lượng: người;

- Phương tiện:

- Tài sản:

Có mặt tại:

trước giờ phút, ngày .../.../..... để.....(4).....

Thời gian huy động/điều động (nếu có): đếngiờ..... ngày....tháng..... năm...../.

- Thời điểm phát lệnh: giờ phút, ngày .../.../.....;

- Thời điểm nhận lệnh: giờ phút, ngày .../.../.....;

.....(5).....
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Ghi chú:

(1) Tên cơ quan chủ quản cấp trên;

(2) Tên cơ quan của người ra lệnh;

(3) Tên cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị huy động/điều động;

(4) Ghi cụ thể nhiệm vụ tham gia hoạt động phòng cháy và chữa cháy;

(5) Quyền hạn, chức vụ của người ký.

.....(1).....

.....(2).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /

....., ngày tháng năm

ĐỀ NGHỊ
KIỂM TRA, CẤP CHỨNG NHẬN HUẤN LUYỆN

Kính gửi:(3).....

Đơn vị:(2).....

Địa chỉ:

Điện thoại:

Căn cứ Điều 33 Nghị định số/2020/NĐ-CP ngàytháng....năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;

Từ ngàytháng....năm.... đến ngàytháng....năm.....,(2) đã tổ chức huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy/cứu nạn, cứu hộ cho(4).....Địa điểm tổ chức:

Tổng số người được huấn luyện: (có danh sách kèm theo).

.....(2)..... đề nghị(3)..... tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả và cấp Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy/cứu nạn, cứu hộ./.

Nơi nhận:

-

-

- Lưu:

.....(5).....
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Tên cơ quan, tổ chức chủ quản trực tiếp (nếu có);
- (2) Tên cơ quan, tổ chức ban hành văn bản;
- (3) Tên cơ quan Công an kiểm tra, cấp Chứng nhận huấn luyện;
- (4) Đối tượng đã được huấn luyện;
- (5) Chức vụ của người đứng đầu, người đại diện theo pháp luật của cơ quan, tổ chức, cơ sở.

.....(1).....

.....(2).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../.....

....., ngày tháng năm

ĐỀ NGHỊ
HUẤN LUYỆN, KIỂM TRA, CẤP CHỨNG NHẬN HUẤN LUYỆN

Kính gửi:(3).....

Đơn vị:(2).....

Địa chỉ:

Điện thoại:

Căn cứ Điều 33 Nghị định số .../2020/NĐ-CP ngàytháng....năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;

Đề nghị(3)..... tổ chức huấn luyện, kiểm tra và cấp Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy/cứu nạn, cứu hộ cho(4)..... với tổng số học viên là: (có danh sách kèm theo).

Thời gian dự kiến từ ngàytháng.....năm.... đến ngàytháng...năm..../.

Nơi nhận:

-
-
- Lưu:

.....(5).....
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Tên cơ quan, tổ chức chủ quản trực tiếp (nếu có);
- (2) Tên cơ quan, tổ chức ban hành văn bản;
- (3) Tên cơ quan Công an kiểm tra, cấp Chứng nhận huấn luyện/cơ sở huấn luyện, hướng dẫn về nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy;
- (4) Đối tượng đăng ký huấn luyện, kiểm tra, cấp Chứng nhận;
- (5) Chức vụ của người đứng đầu, người đại diện theo pháp luật của cơ quan, tổ chức, cơ sở.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ NGHỊ
HUẤN LUYỆN, KIỂM TRA, CẤP CHỨNG NHẬN HUẤN LUYỆN

Kính gửi:(1).....

Tôi là:

Ngày, tháng, năm sinh:

Số CCCD/CMND/Hộ chiếu:..... Ngày cấp:.....

Nơi làm việc/thường trú:

Số điện thoại:

Tôi xin đăng ký tham dự lớp huấn luyện nghiệp vụ:

- Phòng cháy, chữa cháy

- Cứu nạn, cứu hộ

Tôi xin chấp hành đầy đủ các quy định về tổ chức của lớp huấn luyện./.

....., ngày tháng năm

NGƯỜI ĐỀ NGHỊ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

(1) Ghi tên cơ quan tổ chức lớp huấn luyện.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ NGHỊ
CẤP ĐỔI/CẤP LẠI CHỨNG NHẬN HUẤN LUYỆN

Kính gửi:(1).....

Tôi là:

Ngày, tháng, năm sinh:

Số CCCD/CMND/Hộ chiếu:..... Ngày cấp:.....

Nơi làm việc/thường trú:

Số điện thoại:

Ngày tháng năm, tôi được(1)..... cấp
Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy/cứu nạn, cứu hộ.

Do: Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ bị hư hỏng/mất.

Đề nghị quý cơ quan.....(2)..... Chứng nhận huấn luyện
nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy/cứu nạn, cứu hộ.

Tôi xin cam đoan những nội dung trên là đúng sự thật và chịu trách nhiệm
trước pháp luật./.

....., ngày tháng năm

NGƯỜI ĐỀ NGHỊ

(Ký, ghi rõ họ và tên)

Ghi chú:

(1) Ghi tên cơ quan có thẩm quyền cấp chứng nhận huấn luyện;

(2) Ghi một trong các nội dung: Cấp đổi, cấp lại.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN
Kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy

Hồi giờ phút, ngày tháng năm tại:

Chúng tôi gồm:

Đã tiến hành kiểm định chất lượng, chủng loại, mẫu mã phương tiện phòng cháy và chữa cháy theo văn bản đề nghị kiểm định ngày..... tháng năm của(1).....

I. PHƯƠNG THỨC KIỂM ĐỊNH:

1. Mẫu thử nghiệm:

2. Kiểm tra hồ sơ, tài liệu:

3. Kiểm định các thông số kỹ thuật của phương tiện phòng cháy và chữa cháy:

II. THIẾT BỊ KIỂM ĐỊNH:

III. KẾT QUẢ KIỂM ĐỊNH:

TT	Tên, số hiệu, quy cách phương tiện	Ký, mã hiệu	Đơn vị tính	Số lượng	Nơi sản xuất	Năm sản xuất

TT	Nội dung kiểm định	Đối chiếu về thông số kỹ thuật kiểm định			Nhận xét đánh giá
		Theo QCVN/TCVN/ quy định	Tài liệu kỹ thuật	Thực tế	

IV. KẾT LUẬN:

.....

Biên bản được hoàn thành vào hồi....giờ.....phút ngày.....tháng.....năm.....
 và được lập thành bản./.

NGƯỜI KIỂM ĐỊNH
(Ký, ghi rõ họ tên)

ĐẠI DIỆN CƠ QUAN/ĐƠN VỊ KIỂM ĐỊNH
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu có)

Ghi chú:

(1) Tên đơn vị trực tiếp sản xuất, lắp ráp, hoàn cải trong nước hoặc nhập khẩu phương tiện phòng cháy và chữa cháy đề nghị kiểm định.

.....(1).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /.....

....., ngày tháng năm

ĐỀ NGHỊ

.....(2).....

Kính gửi:(3).....

Tên đơn vị đề nghị:

Địa chỉ:

Điện thoại: Email:

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: ngày tháng năm ...,
cơ quan cấp:

Họ tên người đại diện theo pháp luật:

Chức vụ:

Số CCCD/CMND/Hộ chiếu: cấp ngàytháng.....năm.....,

Đề nghị Quý cơ quan(2).....cho phương tiện/lô phương tiện ghi tại bảng thống kê kèm theo./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu:

.....(4).....
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Ghi chú:

(1) Tên đơn vị trực tiếp sản xuất, lắp ráp, hoán cải trong nước hoặc nhập khẩu phương tiện phòng cháy và chữa cháy đề nghị kiểm định;

(2) Ghi “Kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy” đối với trường hợp kiểm định kỹ thuật; ghi “Kiểm định và cấp Giấy chứng nhận kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy” đối với trường hợp kiểm định và cấp Giấy chứng nhận kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy;

(3) Cơ quan Công an có thẩm quyền kiểm định và cấp giấy chứng nhận kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy hoặc cơ sở kinh doanh dịch vụ tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy;

(4) Quyền hạn, chức vụ của người ký.

.....(1).....
_____CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /.....

....., ngày tháng năm

ĐỀ NGHỊ
CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM ĐỊNH
PHƯƠNG TIỆN PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

Kính gửi:(2).....

Căn cứ kết quả kiểm định kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy đối với phương tiện/lô phương tiện tại biên bản kiểm định ngày tháng năm..... của ...(3)

Chúng tôi đề nghị(2)..... cấp Giấy chứng nhận kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy cho phương tiện/lô phương tiện theo bảng thống kê kèm theo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu:

.....(4).....
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Tên đơn vị trực tiếp sản xuất, lắp ráp, hoán cải trong nước hoặc nhập khẩu phương tiện phòng cháy và chữa cháy đề nghị kiểm định;
- (2) Tên cơ quan Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy cấp Giấy chứng nhận kiểm định;
- (3) Tên cơ sở kinh doanh dịch vụ tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy;
- (4) Quyền hạn, chức vụ của người ký.

.....(1).....

.....(2).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN LẤY MẪU

Vào hồi giờ ngày tháng năm tại:

Chúng tôi gồm:

1. Đại diện đơn vị kiểm định

- Ông/Bà:; Chức vụ:

- Ông/Bà:; Chức vụ:

2. Đại diện đơn vị đề nghị kiểm định:

- Ông/Bà:; Chức vụ:

- Ông/Bà:; Chức vụ:

Đã tiến hành kiểm đếm số lượng, lấy mẫu phương tiện phòng cháy, chữa cháy (PCCC) để kiểm định (theo văn bản đề nghị ngày tháng năm), bao gồm:

TT	Tên phương tiện PCCC	Ký, mã hiệu	Đơn vị tính	Số lượng đề nghị kiểm định	Ngày sản xuất /số lô (nếu có)	Số lượng lấy mẫu	Ghi chú
1							
2							
3							
.....							

1. Phương pháp lấy mẫu: Theo TCVN/QCVN/Quy định kỹ thuật/Phương pháp ngẫu nhiên bảo đảm mẫu là đại diện cho lô phương tiện PCCC đề nghị kiểm định.

2. Tình trạng mẫu:

- Mẫu được niêm phong có sự chứng kiến của đại diện tổ chức, cá nhân đề nghị kiểm định.

- Số lượng phương tiện còn lại được niêm phong toàn bộ (có xác nhận của đại diện đơn vị lấy mẫu và đơn vị đề nghị kiểm định).

3. Thời gian kết thúc lấy mẫu: Hời.....giờ.....phút ngày..... tháng năm.....

Biên bản đã được các bên thông qua và được lập thành 02 bản có giá trị như nhau, mỗi bên giữ 01 bản, được ký tên dưới đây./.

**ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ
ĐỀ NGHỊ KIỂM ĐỊNH**
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

ĐẠI DIỆN (2).....
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ)

NGƯỜI LẤY MẪU
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- (1) Tên cơ quan, tổ chức chủ quản trực tiếp (nếu có);
- (2) Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện kiểm định.

.....(1).....

.....(2).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /KD-PCCC

GIẤY CHỨNG NHẬN
KIỂM ĐỊNH PHƯƠNG TIỆN PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

Căn cứ Nghị định số/2020/NĐ-CP ngàytháng....năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;

Xét đề nghị của(3)..... về việc cấp giấy chứng nhận kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy tại văn bản số, ngày..... tháng năm;

Căn cứ kết quả kiểm định về phòng cháy và chữa cháy đối với phương tiện/lô phương tiện tại biên bản kiểm định ngày tháng ... năm... của.....(4).....

.....(2).....

CHỨNG NHẬN:

Phương tiện/lô phương tiện(5)..... ghi tại trang của(6).....

Tại thời điểm kiểm định, số phương tiện này có các thông số kỹ thuật phù hợp với các quy định về phòng cháy và chữa cháy và được phép sử dụng trong lĩnh vực phòng cháy và chữa cháy./.

Nơi nhận:

-
-
- Lưu:

....., ngày tháng năm

.....(7).....
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Ghi chú: Giấy chứng nhận kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy in trên giấy khổ A4; khung viền kép, hai nét đều nhau, màu đỏ; nền giấy màu xanh nhạt, ở giữa có hình Công an hiệu;

(1) Tên cơ quan chủ quản cấp trên;

(2) Tên đơn vị cấp giấy chứng nhận kiểm định;

(3) Đơn vị trực tiếp sản xuất, lắp ráp, hoán cải trong nước hoặc nhập khẩu phương tiện phòng cháy và chữa cháy;

(4) Đơn vị thực hiện kiểm định kỹ thuật;

(5) Phương tiện phòng cháy, chữa cháy đề nghị kiểm định;

(6) Tên và địa chỉ của đơn vị trực tiếp sản xuất, lắp ráp, hoán cải trong nước hoặc nhập khẩu phương tiện phòng cháy và chữa cháy;

(7) Quyền hạn, chức vụ của người ký.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ NGHỊ
CẤP/CẤP ĐỔI/CẤP LẠI CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ TƯ VẤN
VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

Kính gửi:(1).....

1. Họ và tên: Nam/Nữ:
2. Sinh ngày tháng năm Nơi sinh:
3. Quốc tịch:
4. Số CCCD/CMND/Hộ chiếu:, cấp ngàytháng..... năm.....,
5. Nơi ở hiện nay:
6. Số điện thoại:
7. Trình độ chuyên môn (ghi rõ ngành đào tạo):
8. Văn bằng, chứng chỉ đã được cấp:

Đề nghị được cấp (hoặc cấp đổi/cấp lại) chứng chỉ hành nghề tư vấn về phòng cháy và chữa cháy trong các lĩnh vực:(2).....
(có bảng khai kinh nghiệm công tác gửi kèm theo).

Tôi xin chịu trách nhiệm về nội dung trên và cam kết hành nghề tư vấn về phòng cháy và chữa cháy theo đúng nội dung ghi trong chứng chỉ được cấp và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan.

....., ngày tháng năm

NGƯỜI ĐỀ NGHỊ
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

(1) Tên cơ quan Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy;

(2) Ghi lĩnh vực đề nghị cấp chứng chỉ: Tư vấn thiết kế, tư vấn thẩm định, tư vấn giám sát, tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy, chỉ huy thi công về phòng cháy và chữa cháy.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN KHAI KINH NGHIỆM CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN
TRONG HOẠT ĐỘNG PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

1. Họ và tên:
2. Quá trình hoạt động chuyên môn về phòng cháy và chữa cháy:

TT	Thời gian	Hoạt động phòng cháy và chữa cháy trong cơ quan, tổ chức	Nội dung hoạt động phòng cháy và chữa cháy	Tên cơ quan chủ đầu tư, địa điểm xây dựng
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
I	Kinh nghiệm tư vấn thiết kế về phòng cháy và chữa cháy			
1				
2				
II	Kinh nghiệm tư vấn thẩm định về phòng cháy và chữa cháy			
1				
2				
III	Kinh nghiệm tư vấn giám sát về phòng cháy và chữa cháy			
1				
2				
IV	Kinh nghiệm tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy			
1				
2				
V	Kinh nghiệm thi công về phòng cháy và chữa cháy			
1				
2				

Tôi xin cam đoan nội dung bản khai này là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

....., ngày.... tháng năm

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN,
TỔ CHỨC QUẢN LÝ TRỰC TIẾP
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

....., ngày.... tháng năm

NGƯỜI KHAI
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- (1) Số thứ tự;
 (2) Ghi rõ từ tháng, năm... đến tháng, năm...;
 (3) Ghi rõ tên cơ quan, tổ chức đã hoạt động;
 (4) Ghi rõ tên công trình đã được cơ quan Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy cấp giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế hoặc văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy và nội dung hoạt động phòng cháy và chữa cháy (thiết kế hoặc thẩm định hoặc thi công hoặc giám sát về phòng cháy và chữa cháy); vai trò chủ trì hay tham gia.

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ TƯ VẤN VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

Trách nhiệm của người được cấp chứng chỉ:

1. Chỉ được nhận và thực hiện các hoạt động tư vấn về phòng cháy và chữa cháy trong phạm vi của chứng chỉ này.
2. Tuân thủ các quy định của pháp luật về phòng cháy và chữa cháy và các quy định của pháp luật có liên quan.
3. Không được cho người khác thuê, mượn hoặc sử dụng chứng chỉ này để hành nghề.
4. Không tẩy xóa, sửa chữa chứng chỉ.
5. Xuất trình khi có yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền./.

BỘ CÔNG AN
CỤC CẢNH SÁT PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY
VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ



**CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ TƯ VẤN
VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY**

THÔNG TIN CÁ NHÂN

Ảnh 3x4cm
(đóng dấu nổi
của cơ quan
cấp chứng chỉ)

Chữ ký của người
được cấp chứng chỉ

Nội dung hành nghề tư vấn về phòng cháy và chữa cháy:

TT	Lĩnh vực hành nghề (1)
01	
02	
03	
04	
05	

Số chứng chỉ:

Họ và tên:

Ngày, tháng, năm sinh:

Số CCCD/CMND/Hộ chiếu:

Trình độ chuyên môn:

Hà Nội, ngày tháng năm

.....(2).....

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Ghi chú: Chứng chỉ hành nghề tư vấn về phòng cháy và chữa cháy in trên giấy khổ A5; nền giấy mặt ngoài màu vàng nhạt; nền giấy mặt trong màu xanh nhạt, ở giữa có hình Công an hiệu.

(1) Ghi nội dung lĩnh vực hành nghề về phòng cháy và chữa cháy: Tư vấn thiết kế, tư vấn thẩm định, tư vấn giám sát, tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật, chỉ huy thi công về phòng cháy và chữa cháy.

(2) Quyền hạn, chức vụ của người ký.

.....(1).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ NGHỊ CẤP/CẤP ĐỔI/CẤP LẠI GIẤY XÁC NHẬN
ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH DỊCH VỤ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

Kính gửi:(2).....

.....(1).....

Địa chỉ

Điện thoại:Fax:

.....(3).....số:.....

Người đại diện theo pháp luật là ông/bà:

Chức vụ:

CCCD/CMND/Hộ chiếu:cấp ngày:.....

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:.....

Đề nghị quý cơ quan xem xét cấp/cấp đổi/cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy cho:(1)..... trong các lĩnh vực sau:(4).....

Tôi cam kết thực hiện, bảo đảm và duy trì liên tục các điều kiện theo quy định như đã được cơ quan Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy xác nhận; đồng thời, có trách nhiệm thông báo kịp thời cho quý cơ quan biết về những thay đổi có liên quan đến điều kiện về phòng cháy và chữa cháy đã được xác nhận./.

....., ngày tháng năm

.....(5).....

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Ghi chú:

(1) Tên cơ sở kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy;

(2) Cơ quan Công an có thẩm quyền cấp giấy xác nhận;

(3) Ghi tên một trong những loại văn bản sau: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của chi nhánh, đơn vị trực thuộc doanh nghiệp; Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Giấy phép hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền của Việt Nam; Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh; văn bản thành lập hoặc cho phép hoạt động kèm theo văn bản thông báo mã số thuế đối với đơn vị sự nghiệp;

(4) Ghi rõ lĩnh vực hoạt động (tư vấn thiết kế, tư vấn thẩm định, tư vấn giám sát, tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy; tư vấn chuyển giao công nghệ phòng cháy và chữa cháy; huấn luyện, hướng dẫn nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy; thi công, lắp đặt hệ thống phòng cháy và chữa cháy; sản xuất, lắp ráp phương tiện, thiết bị phòng cháy và chữa cháy; kinh doanh phương tiện, thiết bị, vật tư phòng cháy và chữa cháy);

(5) Chức vụ của người đề nghị.

.....(1).....

.....(2).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../GXN-PCCC

GIẤY XÁC NHẬN
ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH DỊCH VỤ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

Căn cứ Nghị định số...../2020/NĐ-CP ngàytháng.....năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;

Căn cứ kết quả kiểm tra hồ sơ đề nghị xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy đối với cơ sở;

Xét đề nghị của:(3).....



.....(2).....

.....(3).....

.....(4)..... số: cấp ngày tháng năm,

cơ quan cấp:

Trụ sở tại:

Người đại diện theo pháp luật là ông/bà:

Chức vụ:

CCCD/CMND/Hộ chiếu số:, cơ quan cấp:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy (theo danh mục kèm theo)/.

Nơi nhận:

-(3).....

-

- Lưu:.....

....., ngày tháng năm

.....(5).....

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

DANH MỤC NGÀNH, NGHỀ
ĐƯỢC PHÉP KINH DOANH DỊCH VỤ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY
(Kèm theo Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy số /GXN-PCCC ngàytháng..... năm... của)

TT	Ngành, nghề được phép kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy	Mã ngành	Ghi chú
1		(6).....
2			
3			
4			

Ghi chú: Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy in trên giấy khổ A4; khung viền kép, hai nét đều nhau, màu đỏ; nền giấy màu xanh nhạt, ở giữa có hình Công an hiệu.

- (1) Tên cơ quan cấp trên trực tiếp;
- (2) Tên cơ quan Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy cấp giấy xác nhận;
- (3) Tên cơ sở kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy;
- (4) Ghi tên một trong các loại văn bản sau: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của chi nhánh, đơn vị trực thuộc doanh nghiệp; Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Giấy phép hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền của Việt Nam; Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh; văn bản thành lập hoặc cho phép hoạt động kèm theo văn bản thông báo mã số thuế đối với đơn vị sự nghiệp;
- (5) Quyền hạn, chức vụ của người ký;
- (6) Liệt kê các phương tiện, thiết bị phòng cháy và chữa cháy được phép kiểm định (đối với trường hợp kinh doanh dịch vụ tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy).

Mẫu số PC35

.....(1).....

.....(2).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../QĐ-.....

....., ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

**Thu hồi Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh
dịch vụ phòng cháy và chữa cháy**

.....(3).....

Căn cứ Nghị định số/2020/NĐ-CP ngàytháng.....năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;

Căn cứ(4).....

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy số/GXN-PCCC cấp ngàytháng.....năm..... đối với:(5).....

Điều 2.(5)..... phải nộp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy số/GXN-PCCC cấp ngàytháng.....năm..... cho(2)..... trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4.(5)..... chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;

-(7).....

- Lưu:

.....(6).....
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Ghi chú:

(1) Tên cơ quan cấp trên trực tiếp;

(2) Tên cơ quan Công an có thẩm quyền;

(3) Chức vụ của người đứng đầu cơ quan Công an có thẩm quyền;

(4) Thông báo về việc giải thể/phá sản của cơ sở hoặc biên bản kiểm tra cơ sở kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy;

(5) Tên cơ sở kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy;

(6) Quyền hạn, chức vụ của người ký;

(7) Cơ quan đăng ký doanh nghiệp hoặc cơ quan có thẩm quyền cho phép cơ sở kinh doanh hoạt động.